

Chị Khanh Ve, người bạn mến yêu của tôi ở tuổi thiếu thời

PHẠM HỮU

Chị Khanh ve ra đời, chị là con gái thứ năm trong bảy con dặng dặc dài của bố mẹ tôi. Mẹ tôi kể : khi chào đời chị đẻ ngược và mấy hôm sau phía tai trái của chị có cái ve tai khá lớn. Mẹ tôi ôm con vào lòng tay vỗ yêu vào đít con : - con này lớn lên nó nghịch như quỷ !nghịch hơn con trai. Tuổi ấu thơ và tuổi niên thiếu của chị cũng dịu dàng thùy mị, đầy nữ tính như 4 chị ra đời trước chị. Như lời mẹ tôi nói lớn chị nghịch hơn con trai và chị thích những trò chơi con trai như đánh đáo. Khi chị nhập cuộc chơi là có thắng nó đã ớn tai của chị, nó lặng lẽ rút lui để bảo vệ vốn. Chị đánh kháng càng tuyệt cú mèo, chị chạy quá mau, bắt con kháng bay bổng rất hay. Những tháng mùa Đông cánh đồng khô rộng mênh mông, còn trơ gốc rạ, buổi chiều chị đi trước em theo sau tay cầm kháng mẹ và kháng con. Chị đứng vào phe nào, phe đó nắm chắc thắng lợi trong tay. Tháng 8, 9 , chim luộc từ phương xa bay về, lông cánh nó xanh lè, vóc nó như chim bồ cu đậu trên cành đa. Chị Khanh Ve rủ tôi theo chị theo chị đi lưới chim. Chị giăng lưới, che mặt lưới bởi những cộng rạ và rạ trên cộng rạ những hạt thóc để làm mồi như chim. Chim luộc bay xuống ăn lúa, có khi là chim chích cũng xa lưới. Chị và tôi từ chỗ ẩn kín, chị dật lưới úp...thế là bữa đó gia đình tôi lại được ăn món thịt chim lạ miệng.....Mẹ tôi có mấy con trâu, đã có người giúp việc chăn nó, đâu phải việc của chị. Buổi chiều

đàn trâu từ cánh đồng trở về, chị đón con trâu đực, cổ nó thực lớn, béo tốt khỏe mạnh. Chị cỡi trên mình trâu, quất roi mây vào đít trâu, nó cúi đầu chạy như gió, chị trên mình trâu, người tung lên tung xuống , tay vẫy lia lịa, miệng reo à à như nữ tướng xung trận . Tôi nhìn với con mắt đầy cảm phục, nhưng không dám cỡi trâu như chị. Có lần mẹ tôi thấy chị phóng trên mình trâu, trò chơi đó thực nguy hiểm, nếu té xuống thì gãy xương, vỡ mắt. Mẹ tôi cảm chị không được cỡi trâu nữa !

Năm 11 tuổi chị đậu sơ học yếu lược, và cũng từ ngày ấy chị thôi học, dù bố mẹ tôi muốn chị học tiếp, nhưng cha mẹ tôi không lay chuyển được chị. Mẹ tôi lắc đầu quày quạy, miệng mẹ lẩm bẩm :

- *Đừng là con Khanh ve, nó cứng đầu và bướng bỉnh hơn con trai !*

Cũng năm chị bỏ học chị nói với tôi rằng :

- *Em đọc chuyện cho mẹ và các bà ấy nghe. Chị đọc quyển nào cũng hai lần rồi, nay lại đọc lại tao chán quá !*

Thế là tôi phải làm công việc thay chị, tôi đọc các bà nghe tùm lum đủ thứ chuyện, nào : Tam Quốc Chí, Thủy Hử, Đông Chu Liệt Quốc, Tục Tái Sinh Duyên, Chiêu quân Cống Hồ, Ngũ Hồ Chinh Đông, Ngũ Hồ Chinh Tây, kịch Hồng Lâu Mộng... Phạm Tải Ngọc Hoa, Tống Chân Cúc Hoa, Bần Nữ Thán, Nửa chừng Xuân, Trống Mái V...V... Mẹ tôi là con một ông đồ, bà chỉ được học chữ Hán, quốc ngữ một chữ bẻ đôi bà cũng không biết... hững tháng mùa Đông bên bếp củi đỏ rực, nổ tanh tách, từ chập tối, tôi đọc chuyện cho mẹ và các bà

hàng xóm nghe. Cũng lên, xuống dòng, đoạn nhấn mạnh đoạn không ra về lắm !

Chị Khanh ve tôi bỏ học, sau này tôi nghĩ lại rằng :

- *Chị tôi bỏ học, thời gian đó, ông Tàu gánh bán thuốc ê. Đi hay về ông đều phải qua làng tôi, ông nhận ra chị tôi có cốt cách học võ, ông đã dạy chị tôi trên nửa năm. Chị tôi tập võ rất chuyên cần, dù trời lạnh cắt da hay nắng , mỗi buổi chiều chị tôi đều lên núi ở gần nhà để tập võ. Chị tôi có ngón sớ trường là cú đá rất mạnh và rất cao. Có lẽ vì đam mê học võ, chị tôi đã bỏ học !*

Nhà bác tôi có một cái ao rất lớn , rộng mênh mông. Hai anh con trai bác tôi đã lớn, sức rộng vai dài, anh đứng trên bờ ao cầm hòn đá, hết sức ném, chỉ nghe đánh tùm tùm một cái, hòn đá rơi xuống giữa ao. Chưa ai có thể đáp sang bờ bên kia. Cái ao lớn, một bờ là lũy tre xanh, còn lại là những bụi gai dứa, um tùm.? Cả xóm mẹ tôi, cái ao là nơi rửa bát, vo gạo, rửa rau, giặt quần áo, giặt chiếu ... kiêm luôn cả việc tắm, bơi lội và rửa mặt... Chị Khanh tôi vào loại bơi giỏi, chị bơi từ bờ bên đây sang bờ bên kia, lại bơi về, khi lên bờ không có giáng điệu mệt nhọc ! Chị thường vuốt tóc ngạo tôi :

-*Con trai gì mà không biết bơi! Là gái chị còn bơi được một vòng đi về êu êu !*

-*Em muốn lắm, chị dạy em bơi, thưa chị :*

-*Em muốn biết bơi cho mau, em phải cho con chuồn chuồn nó cắn vào rốn rồi chị dạy em bơi !*

Tôi nhảy căng reo mừng :

-*Chị bắt cho em con chuồn chuồn!*

Chị bắt cho tôi con chuồn chuồn xanh ngắt một màu, to lớn, trông nó đã thấy ngán rồi. Nhưng mê biết bơi, tôi vạch áo, dơ cái rốn trắng hếu, chị trao tôi con chuồn chuồn, bảo tôi cầm đuôi, chị ấn miệng nó vào rốn tôi! Nó cắn một phát, trời ơi!đau đến độ trời nghiêng, đất đổ, phát khóc lên được... nhưng

nghe tới biết bơi, thôi đành cố ngậm miệng ngăn dòng lệ! Ngày hôm sau, những ngày hè nóng nực, chị tôi dạy tôi bơi. Tôi học bơi xem ra chăm hơn đi học bơi đầy thích thú! Lên bờ tôi cười tùm tùm, tay sờ rốn, mắt nhìn vết thâm, miệng lảm bảm một mình:

- *Góm con chuồn chuồn xanh cắn linh thiêng thật!*

Qua mấy ngày, tôi đã biết bơi bập bẹ- tôi đã bơi được khoảng ngắn. Một ngày mùa hè, cỡ 11 giờ, chị tôi bơi ra giữa ao, chị tôi bơi đứng, tay vẫy vẫy về phía tôi, miệng kêu:

- *Em bơi xuống đây với chị!*

Tôi cởi quần áo để trên bờ, bơi ra với chị, cách chị còn khá xa, tôi đã mất hết sức, chìm xuống ao. Chị tôi như tóa hỏa tam tinh, chị ngụp mò tôi không thấy, chị kêu lên oai oái. Hai ông anh con ông bác tôi, câu cá trên bờ ao, ông còn mặc quần áo, ông nhảy xuống cứu vớt tôi. Ông ngụp xuống nước, mò một lúc, ông vác tôi lên , kêu lớn:

- *Nó đây rồi!*

Bụng tôi đã căng phồng, đầy nước, vừa lúc ấy, mẹ tôi đi ra. Mẹ tôi nói với anh:

- *Anh bế em vào bờ cho tôi!*

Mẹ tôi ấn mạnh hai tay bà vào bụng tôi, nước chảy qua miệng. Một chút tôi mở mắt hồi tỉnh Bà cầm cái doi mây, vắn vẩy giữa ao, miệng nói lớn:

- *Mây vào đây!*

Chị tôi sợ bà đánh, chị bơi sang phía lũy tre, rồi mất hút. Bữa cơm trưa hôm đó, cả nhà tôi ăn cơm, nhưng không ai nói với ai. Mọi người trong gia đình đều cảm thấy thiếu vắng chị. Bữa cơm tối chị không thấy về và không có tin tức về chị. Mẹ tôi đã hoang mang và lao lúng, mẹ tôi bỏ bữa cơm tối, rồi bà đi quanh làng, vừa đi vừa gào khóc, thảm thiết:

- *Con ơi!sao con đang tâm bỏ mẹ... con ơi! Con về với mẹ, với các chị, các em con ơi!*

Trưa hôm sau, khoảng 11 giờ, bà ra gặp cụ bán bún riêu cua, ở chân cây đa đình làng-nơi chị tôi vẫn ăn bún riêu, để hỏi tin tức:

- *Cô Khanh vừa ở quán tôi đi lên phía núi. Chắc cô đói lắm, cô ăn một lúc 3 tô bún riêu, bộ mặt cô buồn thảm thảm thờ. Đêm qua chắc cô nằm trong bụi rậm ở trên núi. Bà lên núi tìm chắc thấy cô ở đó.*

Mẹ tôi leo núi vừa đi vừa khóc: “*Con ơi, sao con lại đang tâm bỏ mẹ hả con.*” Chị Khanh nghe được lời kêu gào của mẹ. Chị tôi vốn là người đa cảm, nhiều nước mắt và dễ khóc, chị từ bụi rậm, nước mắt râm rề, lao ra phía mẹ. Chị ôm chặt lấy mẹ, cả hai mẹ con vai đều rung rung, khóc ào ào như con giông tố. Hết con khóc mẹ tôi sụt sùi hỏi chị:

- *Sao con lại đang tâm bỏ mẹ hả con?*

- *Đâu có, thưa mẹ, con thấy mẹ nổi nóng, con chạy lên núp trên núi, một vài ngày mẹ hết giận con trở về với mẹ chứ...!*

Mẹ con ôm nhau về, vừa đi vừa còn thút thít. Hoà khí mẹ và con lại như xưa. Chị Khanh lại hiền như bụt được mấy ngày, rồi chị tính nào lại tật ấy. Có điều nay chị đã khác lớn, chị nghịch tinh quái hơn xưa. Làng mẹ tôi có lớp học dạy đến bằng sơ học yếu lược như chị Khanh. Thầy giáo mới đổi tới được hai, ba tuần tên là Sinh. Thầy Sinh có giáng dập bạch diện thư sinh, da thầy trắng như trứng gà bóc, vóc thầy mình hạc, xương mai, thầy độ 21 hay 20 tuổi; thầy mặc quần trắng, áo trắng, bên ngoài là áo the lương, đi dép Gia Định. Thói đời vẫn vậy, thầy càng hiền lành bao nhiêu thì gái làng mới lớn hay đã lớn, càng chọc ghẹo thầy bấy nhiêu. Không phải họ đi thoả muốn trêu chọc, để chiếm đoạt thầy mà họ chỉ muốn đua nhau chọc thầy để thỏa mãn tính nghịch của tuổi trẻ. Chị Khanh tôi, mượn được gánh phân, phân đã bón ruộng, nhưng quang và sọt phân còn bản lắm. Chị ngồi ở quán bún, bên đình dưới gốc đa. Khi trông đánh thùng

thùng, báo hiệu đã tan học. Cậu giáo Sinh vừa bước xuống sân đình để đi về thì chị Khanh tôi, quây gánh phân trên vai, đi rất chậm, thỉnh thoảng, chị lừ mắt như muốn đổi vai. Cái gánh giang ngang như chặn đường muốn vượt qua chị của cậu giáo, thế là cậu giáo lùi lại đi sau chị rất chậm. Chúng tôi vừa ra khỏi lớp, thấy chị đang ghẹo thầy giáo. Mấy chị bạn chị từ quán bún riêu đi ra, nhập bọn với chúng tôi, chúng tôi cười hô hố, tưởng như sụp mái đình. Một cụ già đầu bạc phơ, không ngăn được tiếng cười và nói với chúng tôi:

-*Lại cái con Khanh Ve, nó tinh nghịch như quỷ, nó thấy thầy hiền từ, nó lại trêu ghẹo thầy rồi!*

Ông hướng về phía chị Khanh nói thực lớn:

-*Khanh ơi, đừng chọc thầy nữa cháu, để thầy về kéo muông rồi, thôi về đi cháu!*

Chị tôi phớt tỉnh, không hề quay đầu lại, cái gánh trên vai, vẫn đứng đĩnh như chướng ngại ngăn đường. Chúng tôi được một trận cười sảng khoái, như niềm vui chiến thắng!

Làng mẹ tôi có một ngôi chùa thực lớn, cột chùa gỗ lim to, ngày bé chúng tôi chạy đuổi bắt nhau thường chạy quanh cột đình mà không bắt được nhau, trụ chòi chùa là một sư cụ, dưới là các sư ông, sư bác và chú tiểu. Ngày đầu năm chùa làng tôi làm lễ chạy đàn, tôi cũng chẳng hiểu chạy đàn ra sao và làm sao, nhưng thấy đông người dự, chúng tôi thấy lòng sảng khoái... chiêng trống như thúc dục, đàn chay bắt đầu, chạy đầu đàn là sư cụ trụ chòi, sau là sư ông, sư bác và các thầy, các chú. Đàn chạy theo vòng tròn, các vị sư các chùa lân cận tham dự chạy đàn, vừa chạy các thầy vừa tụng kinh ê a. Các cụ xem chạy đàn chỉ trỏ, bàn tán với nhau: chạy đàn có luật lệ, các sư phải chạy theo sư cụ, không thể muốn chạy đâu thì chạy và không thể dứt vòng được.

Những người làng tham dự đứng hàng hàng, lớp lớp... bao vây chặt lấy đàn. Từ buổi chiều trước giờ khai mạc, tôi theo chị vào vườn chuà lấy mấy gai bưởi - nó cứng như thép, mũi nhọn như kim, đến giờ đàn chạy, chị phát cho mỗi cô một gai bưởi. Họ lẩn vào vòng trong, gần các thầy chạy đàn, đàn chạy qua, các chú tiểu má còn phúng phính, mép xanh mướt lông tơ. Các thầy chạy đàn qua, các chị thò tay ra dí gai bưởi vào đít mông các chú tiểu. Đau điếng người, nhưng các chú không dám chạy lệch hay bỏ đàn, các chú ngoáy đít một cái thực mạnh. Thấy hiện tượng lạ, các cụ chụm đầu bàn bạc với nhau và ngó nhìn như tìm kiếm. Họ ngó khắp đàn chạy, chị Khanh tôi khoanh tay từ vòng ngoài, ngó nhìn chạy đàn. Đàn chạy thực nhiều vòng, đít quần các chú đã rỉ máu, các chị thấy tội nghiệp đã ngừng cuộc chơi. Các chị ra về sớm, ra khỏi đàn, họ vui cười khúc khích như lên tiếng có chúng ta đây!

Mô Phật, tuổi trẻ tinh nghịch họ không từ một ai, đít các chú tiểu rỉ máu hồng với họ là niềm vui!

Giáp Tết, làng mẹ tôi đã loan tin: đầu xuân làng sẽ đón đoàn chèo về mở hội. Đầu xuân, nhưng trời lạnh như xèo thịt cắt da, cái sân đình rộng mênh mông đã được đóng cọc để rậm rạp, cho dân làng coi hát... Chị Khanh tôi được tin, chị lao vào công việc bắt thực nhiều thạch thùng, nhốt chúng vào

những ống ruột rỗng có nắp đậy. Chị bắt thạch thùng một cách vất vả. Tôi hỏi mẹ tôi:

-Mẹ ơi, chị Khanh ve làm gì mà chị bắt thạch thùng rồi bỏ vào trong ống quá nhiều?

-Mẹ cũng không biết nó bắt thạch thùng làm gì? Nó lại dở trò tinh nghịch gì đấy.

Càng lớn nó càng tinh nghịch, được cái nó là con cực hiếu thảo, mẹ nói không bao giờ dám cãi. Nó nghịch nhưng mẹ làm ngor cho nó nghịch, để thỏa chí tuổi trẻ của nó, mai một nó lớn nó lấy chồng, có con còn nghịch đâu được nữa!



Tranh LÊ VĂN LAI

Ngày đầu xuân mọi người đều hơn hờ vui tươi, mới buổi chiều mà tiếng trống tiếng phèng đã nổi dậy, vang sang các làng bên cạnh. Trời mờ mờ tối, chị Khanh tôi đã bỏ bữa cơm tối, đi đón bạn. Trai gái gần đã kéo sân đình khá đông. Những chờ đợi đã đến, đoàn chèo đã có mặt trên sân khấu, vở tuồng đã khai mạc ngày hội. Khoảng chín giờ hơn, anh hề đang chọc cười khán giả cười nghiêng ngả. Mấy em gái nhỏ len vào đám đông, đến chỗ mấy cô gái đang đứng, chúng cúi xuống chân các cô, chúng mở cái ống, mấy con thạch thùng từ ống chui ra (cái giống thạch thùng chạy bao giờ cũng chạy lên), thạch thùng chạy từ chân lên đùi các cô, chân nó bám vào đùi nham nháp, các cô nghe như có chuyện lạ, rồi chúng “tấn công “ vào khu rừng kín của các cô”, các cô kêu oang oang như cháy nhà vậy, có cô nhảy chồm chồm, cô gãi sồn sột, có cô lẩn xuống đất, miệng kêu cứu, tay chỉ vào trong quần. Những người hiện diện

xem hát, ngơ ngác chẳng hiểu các cô mắc bệnh gì mà sợ hãi kêu oang oác như thế. Những người cùng phái với các cô đến để cứu nguy. Họ thấy tay các cô chỉ chỉ vào quần, chắc có việc gì trong đó, họ mở nhẹ nút quần, vừa định cúi nhìn vào trong đó, thì hai con thạch thùng phóng ra, chúng chạy thực mau mất hút. Các bà, các cô đều hiểu, đứn nào chơi trò ác hiểm, chúng thả thạch thùng vào quần các cô? Nhìn ra không thấy khuôn mặt nào có thể tình nghi được!

Thời gian ôi, nó mau qua như bóng chiều qua cửa sổ, như con thoi qua khung cửi... chị Khanh ngây thơ, tinh nghịch như ngày nào, nay đã vào tuổi gái dậy thì 19 tuổi:

*“Đời người con gái ước mơ đã nhiều
Trời không cho được mấy, đến khi lấy chồng
chỉ còn mới tình mang theo”*

Nguyễn đình Toàn

Chị tôi có ước mơ của tuổi xuân thì, nhưng người tình chắc chắn là chưa? Trai làng thì sợ cú đá cao, mạnh của chị như sợ cọp, chị đâm vào miệng thì mồm, mũi sẽ ăn trầu. Đầu xuân vừa qua, chị sang làng bên cạnh xem hát chèo. Anh Tuệ vừa mới đỗ diplômé trong dịp hè ở tỉnh, anh về nhà ăn Tết, khi đi xem hội làng: anh nhìn thấy chị Khanh tôi. Có lẽ tiếng xét ái tình đã nổ, anh quyết định thôi đi học và thôi thúc cha sang làng hỏi chị tôi làm vợ. Gia đình anh Tuệ gõ cửa cầu hôn là bước ngoặt cuộc đời của chị tôi: người con gái nhí nhánh tinh nghịch ngày nào, nay đã ôm cả khối hận sâu và mất đi cái nhanh nhẹn. Một buổi sáng, người chị âu sầu đã thổ lộ tâm tư với em:

-Trông cái thằng Tuệ, chị muốn nổi điên, chị chỉ muốn đá một cú cho nó hộc máu mũi máu mồm hay đâm vào mặt một quả cho nó biết thân, nhưng chị nghĩ rằng chị làm thế thì mẹ sẽ buồn!

Tôi đã nghe lóng cuộc tranh luận của mẹ tôi và chị Khanh, cái giọng ấy tôi đã

thấy là lá như dòng của cô Mai trong nửa chừng xuân! Mẹ tôi hỏi chị Khanh:

- Mà có phải là con của tao không ?

- Con là con của mẹ chứ của ai ?

- Tao già rồi, tao từng trải trường đời, tao khôn hay mày không ?

- Mẹ khôn hơn con, mẹ vẫn dạy con, con vẫn nghe mẹ dạy từ trước đến nay.

- Tao là mẹ mày, tao khôn hơn mày, tại sao tao nói mày không nghe tao ?

Người con gái đặt vấn đề với mẹ :

-Thưa mẹ, con lấy chồng cho ai ?

- Mày lấy chồng cho mày.

- Con lấy chồng cho con, sướng con hưởng, khổ con chịu. Tại sao mẹ không cho con lựa chọn người, sướng hay khổ của đời con ?

Người mẹ lớn tiếng, giọng bà đượm vẻ gay gắt, nói với con:

- Chúng mày, giờ theo mới, phải yêu nhau lấy nhau mới có hạnh phúc, tao hỏi mày: mày trông dân tộc chúng ta nhan nhản những cặp vợ chồng, lấy nhau họ có biết mặt nhau đâu, như tao đây này, trước khi lấy nhau mẹ có biết mặt mũi bố con ra sao? Mà lấy nhau không yêu nhau sao để ra đàn con như chúng bay thấy...!

- Đám cưới chị Khanh diễn ra linh đình ngày gần giáp tết. Hai làng gần nhau, đám đón dâu và rước dâu hai họ đều đi bộ. Nhà anh Tuệ giàu nhất vùng này nhà dọc nhà ngang đều lợp ngói, với 4 con trâu to kèn cang, lũ chó cả 7, 8 con. Ngày cưới, mẹ tôi lòng thấy vui vui, chị Khanh tôi tuy chưa tươi cười, mặt chị không còn âu sầu, đau khổ như trước đây, mẹ tôi cười nói với bà con:

-Con gái mới lớn có khác, rồi gái bén hơi trai như “ thài lài phải cứ chó “ rồi sẽ thấy!

Đám rước dâu vừa bước chân vào nhà trai, đàn chó, nhất là mấy con chó con đua nhau sủa gâu gâu, rồi chúng lao vào chân người lạ dọa cắn. Chúng lao vào chân chị Khanh tôi, chị dơ chân đá hết sức mình, con

chó con kêu ăng ăng, đầu đập vào vách gạch vỡ đầu, óc chảy phè phè. Mọi người đều biết nhưng đều nhìn nhau im lặng!

Buổi chiều gần tối, họ nhà gái đã về hết, cô dâu trơ chơi một mình, nhìn ngược, nhìn xuôi... trời đã ập tối. Cô dâu bỏ bữa ăn tối, nhà trai đưa cô dâu vào phòng nghỉ sớm cho đỡ mệt. Chị tôi nhìn cái phòng ngủ đèn sáng choang, một cái giường, hai cái gối... chị tôi ngẩn ngơ nhìn, chị tôi ngồi xuống giường suy nghĩ. Một lúc như chị tôi đã có ý định, chị tắt đèn ôm gối ngồi chờ... Anh Tuệ mặc tiếp khách, khoảng hơn 11 giờ khách về hết, anh vào phòng vợ, đèn trong phòng đã tắt, trời tối đen như mực, anh đi lom khom, thực chậm, tay quơ quơ tìm lối đi, khi sờ cái thành giường, anh định ngồi lên giường thì một cú đá như trời giáng vào ngực anh, anh rơi vào vách tường đánh huych một cái. Nhưng muốn giữ sĩ diện cho vợ, anh ngậm miệng không kêu ca để giữ tiếng cho vợ!

Anh chị tôi vẫn trong tình trạng kéo dài: *“com không lành, canh không ngọt”* chị Khanh tôi vốn cứng đầu, đã chống cái gì chị chống cho đến chết, tháng năm dài chị vẫn không chịu nhìn mặt chồng. Vợ chồng như mặt trăng, mặt trời, nói chị đến chuyện chung sống. Chị Khanh thường ủ rũ về nhà mỗi buổi chiều, chị nằm trên cái võng đu đưa ở nhà ngang, miệng hát nghêu ngao:

*“A ơi,
Đắng lắm thì phải nhả ra!
Ngậm ngậm nuốt vậy cho qua một đời!
A ơi !*

Nghe chị hát, mẹ tôi lại nổi cơn:
*- Chúng mày nghe không con Khanh mĩa
mai mẹ nó ép duyên nó kìa!*

Khoảng nửa tháng trước khi toàn dân nổi dậy đánh độc lập, người đảng viên Việt Nam Quốc Dân đảng, Nguyễn ngọc Tuệ, 20

tuổi, đã đặt tình yêu tổ quốc lên trên hết. Một ngày, anh ngựa nhà, súng của nhà, phóng ngựa vào chùa Bắc Mã nhập chiến khu Việt Minh để đánh Tây, đuổi Nhật... Ngày anh ra đi đánh dấu chàng trai ra đi biệt biệt không trở về và không hề có tin tức từ ngày đó!

*

Chị Khanh yêu quý, thằng em của chị đồng thời là bạn của chị khi nó ở tuổi ấu thời, chị đã thương yêu nó, dạy dỗ nó, đi đâu có chị là có em. Em xa gia đình và lià chị từ năm 17 tuổi, em lớn lên và trưởng thành trong những cơn bão tố của cuộc đời: đổ vỡ, chia lià và tang tóc. Em như cánh bèo đã bị dòng đời xô đẩy, từ Hà nội bơi qua dòng Bến Hải vào Nam, từ Sài Gòn lao vào sóng biển ngàn khơi. Cánh bèo em chị đã trôi giạt quê người ở Paris. Sống cô độc trên đất người, lòng quê hương càng lên vơi vơi. Có những đêm cô độc em nhìn tuyệt vời qua khung cửa sổ, em thả hồn về quê hương - ngoại thành Hà Nội, nơi đó đứa em của chị nó đã mua được một sào ruộng, nó ngược xuôi ra tận Huế để rước mộ ông nội chúng mình chôn ở quê hương. Một sào ruộng thành nghĩa trang của gia đình, chôn 8 người quá cố yêu quý: ông nội, bố mẹ và 5 bà chị, đứa em tuổi ấu thời, nay nó đã 70 rồi chị ạ, 70 năm của kiếp người nó đón nhận được những gì ngày tháng của cuộc đời ngoài những giông bão, đổ vỡ, chia lià, những nhớ thương vơi vơi, với những giọt nước mắt khóc thầm, chị Khanh ơi... em thương, nhớ chị... !

*“Tuổi già hạt lệ như sương
Hơi đâu ép lấy hai hàng chứa chan “
Nguyễn Khuyến*

Em của chị:
Phạm -Hữu



Bài Xướng:

ĐÓN XUÂN VUI BÚT

Một sáng mùa Xuân ngập ánh hồng,
Một cung đàn ấm khắp Tây, Đông.
Một rừng thông điểm trời mây biếc,
Một vũng vàng tô biển nước trong.
Một khối bao la hoa lá trở,
Một bầu bát ngát sắc hương nồng.
Một tia nắng đẹp soi muôn cõi...
Một chữ là mang một tác lòng.

Một thoáng đua vui vút nổi vắn,
Một trời Xuân đẹp nắng vàng sân.
Một trang giấy trắng đôi dòng chữ,
Một ngọn chì đen mấy đoạn văn.
Một phút tiêu dao thơ với nhạc,
Một giây phiêu lãng ảo và chân.
Một vài lời lái trong khuôn sống,
Một tiếng tri âm gọi góp phần.

TRÙNG QUANG

(1912-2012)

Bài họa:

KHAI XUÂN NỬA CHỮ

Nửa thế kỷ xuân râm má hồng
Nửa vòng vũ trụ gái phương đông
Nửa miền ngục thất kia đen tối
Nửa cõi thiên đàng này sáng trong
Nửa bước ra đi sương tuyết lạnh
Nửa hồn ở lại gió mưa nồng
Nửa đời dâu bể sầu non nước
Nửa cõi trần gian xót nỗi lòng.

Nửa giấc mơ xuân thả mấy vắn
Nửa đêm hiu quạnh tuyết rơi sân
Nửa câu lãng đãng trao thi hữu
Nửa đoạn băng quơ gửi bạn văn
Nửa ngọn đèn khuya chong mộng ảo
Nửa trang thơ cũ hiện thiên chân
Nửa tình tri kỷ cho nhau nhĩ
Nửa chữ thân thương hãy để phần.

NGUYỄN T. NGỌC DUNG

(2005)



BUÔNG RƠI ĐÓA SẦU

Tiểu Thu

Cầm Nhung tung chăn, vươn vai định ngồi dậy, nhưng chợt nhớ hôm nay thứ bảy không phải đi làm, nàng lại kéo tấm chăn lên tận cổ. Thả hồn mơ màng nhớ lại chuyến du lịch Hawaii tháng rồi. Biển xanh, hoa lá xinh tươi, khí hậu ấm áp, con người hiền hòa...Nàng nghĩ nếu được sống ở đó chắc thú vị lắm. Nhất là cho một người mê trồng hoa như nàng. Dòng tư tưởng bị cắt ngang, Tú, chồng Cầm Nhung, mở cửa phòng lộ đầu vào:

-Có điện thoại của Nhã Lan. Em nghe hay anh trả lời là em còn ngủ? Anh pha cà phê rồi đó.

Cầm Nhung xua tay:

- Em ra ngay. Sao nhỏ này gọi sớm vậy kia. Chắc có chuyện quan trọng lắm đây.

Cầm Nhung đi thẳng ra bếp, ngồi vào chiếc bàn ăn nhỏ xinh xắn, với tay cầm điện thoại, sau khi nở nụ cười cầu tài với Tú:

- Cho em xin ly cà phê đi cưng. Allo, Nhã Lan đó hả? Xin lỗi bắt em chờ lâu. Hôm nay thứ bảy nên chị còn "nướng"...Có tiếng người con gái từ bên kia đầu giây, giọng sũng nước mắt khiến nàng ngưng ngang:

- Chị Nhung. Em xin lỗi quấy rầy anh chị giờ này, nhưng em không thể chờ lâu hơn được. Em khổ quá chị ơi!

Cầm Nhung nhíu mày:

- Ủa, em đang khóc hả? Có chuyện gì ghê vậy nhỏ? Em và Linh cãi nhau à? Mới xuống Vancouver chưa đầy nửa năm mà đã sinh sự rồi. Thôi, có chuyện gì buồn kể chị nghe đi, rồi chị nghĩ cách giải quyết cho. Đừng quên chị của em là hậu duệ của bà Tùng Long đấy nhé.

Cầm Nhung pha trò cho không khí bớt căng thẳng. Nhung câu trả lời của Nhã Lan khiến nàng suýt phun ngum cà phê vừa mới hớp, ra ngoài bàn:

- Anh Linh có người yêu khác rồi chị ơi! Tiếp theo đó là tiếng Nhã Lan sụt sịt khóc. Cầm Nhung không tin ở tai mình:

- Em vừa nói gì? Lập lại lần nữa cho chị nghe. Trời ơi, chỉ còn ba tháng nữa là tụi em làm đám cưới kia mà. Hay có chuyện hiểu lầm gì không. Đừng hấp tấp, điều tra cho kỹ nghen em.

- Em đã điều tra kỹ rồi chị ạ. Trước khi xuống Vancouver, em đã nghe phong phanh qua người bà con ở Montréal, là Linh quen thân với một cô Tàu lai trẻ đẹp cùng sở. Hai người làm chung department nên ngày nào cũng gặp nhau. Hơn nữa cô ấy, tên Lệ Phương, tính tình hòa nhã dễ thương lại làm việc rất giỏi. Chính Lệ Phương đã giúp đỡ rất nhiều cho Linh khi anh ấy mới chân ướt chân ráo từ Montréal xuống Vancouver. Suốt mấy năm nay, đi đâu họ cũng đi chung.

Cầm Nhung phàn nàn:

- Chị đã nói với em rồi. Giá mà em nghe lời chị thường xuyên xuống Vancouver thăm nó thì đâu đến nông nỗi này. Đàn ông dễ sa ngã lắm em ạ. Nhiều ông bên ngoài xem rất "ngầu", nhưng thật ra trái tim họ rất yếu mềm. Mà thói thường ai không thích nghe những lời ngọt ngào hở em?

Nhã Lan trả lời yếu ớt:

- Tại em nghĩ tụi em quen nhau rất lâu rồi mới yêu nhau và cũng hiểu nhau rất sâu sắc. Vả lại Linh về thăm gia đình và thăm em ba lần một năm cũng đủ rồi.

- Em còn quên cái câu bắt hủ "Xa mặt cách lòng" đó cô khờ ơi- Cầm Nhung cao giọng- Linh ở Vancouver một thân một mình.

Cái xứ mưa rả rích quanh năm, trách sao không buồn. Có người đẹp một bên an ủi thì còn gì bằng! À, nhưng biết đâu đó chỉ là một phút yếu lòng, còn thật ra Linh vẫn yêu em thắm thiết...

- Lúc đầu, khi nghe người bà con kể lại, em cũng nghĩ như chị. Vì thế khi hai gia đình bàn chuyện đám hỏi, rồi đám cưới là em gật đầu ngay. Em còn cảm thấy mình là người hạnh phúc nhất thế gian nữa đó. Ngày đám hỏi, em thấy Linh cũng bình thường nên nghĩ rằng bây giờ tụi em cũng như là vợ chồng rồi. Em xuống Vancouver sống với Linh ít tháng cho đến khi đám cưới. Nhưng chị biết không... Đến đây, Nhã Lan ghen ngào, nói không thành lời. Cẩm Nhung yên lặng chờ Nhã Lan bớt xúc động, dịu dàng nói:

- Chuyện đâu còn có đó. Linh có biết là em nghi ngờ rồi không?

- Không chị ạ. Em âm thầm chịu đựng, không dám nói với Linh. Em không muốn mất anh ấy. Chị biết không, khi tụi em sống chung, lúc đầu em đã nhìn thấy sự thay đổi của Linh. Anh ấy không còn như xưa, mà lúc vui lúc buồn bất thường lắm chị ạ. Có mặt em thì anh ấy cũng ráng gượng cười. Nhưng em bắt gặp những lúc ngồi một mình, anh ấy suy nghĩ tậ đầu đầu, em đến gần cũng chẳng hay. Có đêm Linh thức làm việc đến khuya. Em chắc là anh ấy chít chat với Lệ Phương. Em lấy có mang nước cam cho Linh uống thì thấy mắt anh ấy đỏ hoe. Em tin chắc Linh còn yêu cô gái kia nhiều lắm. Một điều nữa là anh thích đến sở làm hơn ở nhà với em. Cuối tuần cũng đi. Như hôm nay, thứ bảy mà Linh cũng viện cớ vào sở. Không có anh ấy em mới phôn cho chị nè. Chị ơi em làm sao đây?

Giọng Nhã Lan thống khổ như tiếng một con thú bị thương khiến Cẩm Nhung cảm thấy se lòng. Lan là con người chú họ của Cẩm Nhung. Hai gia đình luôn ở gần nhau từ khi định cư tại Montréal nên hai chị em rất

TÌNH XUÂN

Xuân tiền đông đi khoác áo tươi
Ngàn hoa lộng lẫy rủ nhau cười
Cùng mây gió vọng lời âu yếm
Hoà nhịp mừng vui đến mọi người

Cây nhánh cùng nhau nối lại tình
Lá về trải dặng cảnh thêm xinh
Mơ men chú bướm bay chào hỏi
Chim hót vang rền kéo đạo bình

Cô bé mừng xuân má ửng hồng
Xuân sang e ấp những chờ mong
Nhẹ nhàng xuân thắm vương màu mắt
Mộng rực lối về tình ngọt trông

Xuân vẫn mặn mà chẳng đổi thay
Tình xuân chan chứa dặng xuân đầy
Trào tuôn sức sống nơi dương thế
Xuân đã về rồi em có hay ?

Uyên Phương Minh Nguyệt
(Texas)

thân. Cẩm Nhung đã chứng kiến cuộc tình đẹp như mơ của cặp Linh- Nhã Lan ngay từ những ngày đầu. Linh là một chàng thanh niên, có thể nói là lý tưởng đối với các cô. Chàng học giỏi, đẹp trai, ga lăng, thân thiện... Với tấm bằng MBA chàng không khó tìm được chỗ làm trong một công ty lớn. Linh yêu Nhã Lan khiến nhiều con tim tan nát. Nhưng Nhã Lan ngây thơ và trung thực, cả tin quá. Đó là một ưu điểm, nhưng cũng là một trong những nguyên nhân khiến Linh ngã vào vòng tay người con gái khác. Cô nàng Lệ

Phuong nào đó, tuy có tất cả mọi đức tính tốt, nhưng chắc phải khôn ngoan và già dặn hơn Nhã Lan bội phần. Tội nghiệp con bé, như con chim non mới rời khỏi tổ đã gặp ngay giông bão! Cẩm Nhung thở dài:

- Hay em thử hẹn gặp Lê Phuong để nói chuyện thẳng với cô ta, còn hơn là cứ âm thầm ôm mối sầu trong lòng.

- Em đã thử gọi cho Lê Phuong rồi. Nhưng cô ta nói với em là "Có thắc mắc gì thì chị hỏi thẳng anh Linh. Tôi không có gì để nói với chị cả!". Em còn biết nói sao đây hở chị? Một người quen trong sổ của Linh còn thuật lại là trước đây, khi biết em sẽ xuống Vancouver với Linh, Lê Phuong muốn đổi đi chỗ khác, nhưng Linh là người đã ngăn cản không cho cô ấy đi.

- Trời đất! Cẩm Nhung kêu lên. Vậy thì Linh nó mê con nhỏ này quá sức rồi! Chị nghĩ tốt nhất em nên nói chuyện thẳng thắn với Linh. Cứ mập mờ như thế này làm sao mà sống!

- Em cũng muốn lắm, nhưng em sợ Linh sẽ bỏ em. Em không muốn có sự thay đổi nào cả chị ạ. Mất Linh rồi em sẽ sống sao đây? Hơn nữa ngày đám cưới gần lắm rồi. Hai gia đình đã chuẩn bị tất cả mọi việc xong xuôi. Chỉ có điều là càng gần ngày cưới, anh ấy càng trở nên buồn và hay cáu gắt hơn. Chị ơi, không biết khi tụi em cưới nhau rồi, Linh có thể quên Lê Phuong để xây dựng một gia đình hạnh phúc với em không hở chị? Vì mỗi ngày, thời gian Linh ở sở nhiều hơn ở nhà...

Cẩm Nhung ngắt ngang:

- Hạnh phúc ư? Chị chắc chắn một điều là Linh sẽ không có hạnh phúc. Còn em, làm thế nào để có hạnh khi sống bên người chồng đã dành hết tình yêu cho người khác? Em chấp nhận sống cảnh đồng sàng dị mộng thật sao Lan?

Hai chị em đang nhỏ to tâm sự thì bỗng Nhã Lan hạ giọng, nói gấp rút:

- Em cúp nhé. Chắc là Linh đang về. Em nghe tiếng cửa garage mở. Em sẽ gọi lại chị sau.

Nhã Lan cúp điện thoại rồi mà Cẩm Nhung vẫn còn cảm ông nghe, dáng thần thờ. Tú đèn lấy điện thoại đặt lên giá rồi hỏi, giọng lo lắng:

- Chuyện gì mà em có vẻ căng thẳng quá vậy cung?

- Linh nó có người yêu khác rồi. Vừa nói Cẩm Nhung vừa ngược nhìn chồng chăm chăm. Đàn ông các anh dễ thay đổi thật. Ông nào cũng có trái tim chín lỗ phải không? Sảy ra là có người khác liền!

- Áy! Áy! Sao cung lại vợ đũa cả nắm như vậy chứ. Người nào mà chẳng có kẻ tốt người xấu. Như chồng em nè, chỉ một lòng yêu vợ. Xin thề! À, mà cái cậu Linh này hư thật. Trông đứng đắn vậy mà cũng thuộc nòi đa tình dữ a!

Cẩm Nhung xí một tiếng:

- Tại không có cơ hội đấy thôi. Nếu không chưa biết chừng à! Mà nói thật, nếu em là Nhã Lan, em sẽ không làm đám cưới nữa đâu. Bây giờ mà lấy cậu Linh này, có khác nào lấy một cái xác không hồn chứ! Để em sẽ khuyên con bé. Lấy chồng mà cả đời khổ sở vì hờn ghen với một hình bóng khác thì còn chi là hạnh phúc? Thà dứt bỏ còn hơn. Giống như cắt đi một khối u cho nhẹ lòng. Anh thấy em nghĩ có đúng không? Dĩ nhiên là "Anh" đồng ý cả hai tay lẫn hai chân. Nếu không í à....!

Cẩm Nhung chờ điện thoại của Nhã Lan sót cả ruột. Cuối cùng chiều thứ năm Nhã Lan mới gọi lại:

- Em xin lỗi chị. Chiều nay Linh gọi phen về nói bận họp sẽ về trễ nên không ăn cơm nhà. Nhưng em cũng phải chờ chị lo cơm nước cho cả nhà xong mới dám gọi.

Cẩm Nhung ngắt lời:

CHỜ XUÂN

Bao giờ cho lá được xanh cây
Gió rét thôi se mấy nụ gầy
Nắng mới chào xuân hoa rộn nở
Còn xưa ủ mộng bướm vờn bay
Sang mùa cứ tưởng sầu thu ngắn
Cạn chén mà nghe nhớ trái đầy
Chút khói hương mờ trong ký ức
Mất nào xót mãi tới ngày nay?

Nguyễn Vô Cùng

(Virginia)

- Mấy bữa nay chị đợi phen em sốt cả ruột. Em thấy Linh có biến đổi gì khác lạ không?

Giọng Nhã Lan buồn rầu nảo nuốt:

- Thì cũng vậy thôi chị ơi. Nhưng cách đây hai hôm, đang ngủ, em nghe anh ấy mở "Phương ơi... đừng bỏ anh. Phương ơi...em đừng khóc nữa". Em nghe mà điếng cả người. Thì ra họ vẫn yêu nhau say đắm chị ạ.

- Chị phục em luôn đó Nhã Lan. Đến nước này em còn hy vọng gì để tiến tới hôn nhân? Hôn nhân không có tình yêu và niềm tin thì sẽ nặng nề, đau khổ lắm em có biết không? Mọi sự gắng gượng đều rất mệt. Linh có thể cố gắng đối xử tốt với em đến khi nào và em có thể chịu đựng cuộc sống chia xẻ tình cảm đến lúc nào đây chứ?

Nhã Lan lại sụt sị khóc:

- Em biết. Nhưng em yêu Linh nhiều lắm. Biết là không nên nhưng em...em..

Cầm Nhung đỏ mắt:

- Chị biết. Chị biết lập gia đình là chuyện trọng đại của đời người con gái. Lấy được người mình yêu để chung sống cả đời lại càng hạnh phúc hơn. Nhưng trong trường hợp của em, vấn đề là Linh đã chia xẻ tình yêu, đáng lẽ dành trọn cho em, lại cho một người con gái khác. Ngày xưa, ông bà cha mẹ chúng ta có thể sống với nhau suốt đời vì nghĩa, chứ không cần tình yêu. Nhưng đời nay đã khác rồi em ạ. Nội nghe chuyện nằm bên em mà vẫn mơ gọi tên người yêu là chị đã diên tiết lên rồi. Không hiểu sao em lại có thể chịu đựng nỗi hờ Nhã Lan?

- Không phải em chỉ nghĩ cho bản thân em, mà còn cho ba mẹ, gia đình em nữa. Nhã Lan yếu ớt phân trần. Nếu bây giờ em không làm đám cưới với Linh, em sẽ nói sao với họ và chắc chắn là ba mẹ em sẽ rất buồn!

Cầm Nhung không biết nên khóc hay nên cười. Cuối cùng đành...máng mủ:

- Khờ ơi là khờ! Em nghĩ ba mẹ em xem trọng mặt mũi hơn là hạnh phúc của con gái mình sao chứ? Chị biết chú thiêm rất thương các em. Nếu em ngại thì chị sẽ tìm cách nói sơ trước với chú thiêm. Dĩ nhiên là buồn, nhưng chị tin là chú thiêm sẽ thông cảm. Phần gia đình của Linh thì cứ để mặc kệ cậu ta xử trí. Nghe lời chị, nếu em cứ nhắm mắt đâm đầu vào cuộc hôn nhân này thì lành ít, dữ nhiều đó em ạ. Em nghĩ đi. Nếu bây giờ Linh còn chưa dứt tình được với con nhỏ Lệ Phương kia, thì sau khi cưới mỗi tình ấy sẽ càng thêm mãnh liệt, vì nó chứa chất cả một trời dớn đau, tuyệt vọng. Họ sẽ thần thánh hóa nó và sẽ nhớ nhung nhau không nguôi. Chị biết một trường hợp giống y như thế. Cuối cùng thì cả ba người đều rất đau khổ. Khi cần dừng lại thì nên dừng càng sớm càng tốt em nhé. Tụi em còn trẻ, còn nhiều cơ hội làm lại từ đầu. Trên đời này đâu phải chỉ có Linh mới đáng cho em yêu, phải không?

- Dạ, em nghe lời chị. Nay mai em sẽ nói chuyện thẳng thắn với Linh. Nếu anh ấy thú nhận không thể bỏ Lê Phương thì em sẽ trả tự do cho anh ấy. Thôi em để chị đi nghỉ, mai còn đi làm. Ngủ ngon chị nhé.

- Em cũng ngủ ngon. Chị đợi tin mừng của em.

Suốt thời gian chờ phôn của Nhã Lan, Cẩm Nhung cứ thấp thòm. Không biết con bé quyết định sao đây. Tú cần vợ không cho gọi Nhã Lan, viện cớ "Em để tự con bé suy nghĩ và quyết định đời mình. Gọi nó rồi nói này nọ, biết đâu sau này nó... đồ thừa tại em làm áp lực quá nên nó mới chia tay thẳng Linh. Từ từ đi em. Chuyện cả đời người, không nên hấp tấp". Cẩm Nhung nghĩ cũng có lý nên rắng kiên nhẫn đợi, mà trong lòng cứ lo âu. Cuối cùng thì Nhã Lan cũng gọi. Cẩm Nhung mừng quá hỏi dồn dập:

- Sao em? Đã suy nghĩ kỹ chưa. Giờ em định thế nào?

Nhã Lan trả lời, lần này giọng nàng bình tĩnh hơn nhiều so với hai lần trước:

- Xong rồi chị ạ. Sau khi nói chuyện với chị xong, em suy nghĩ nhiều lắm. Rồi tình cờ em đọc được trên Net câu này "Tình yêu thật sự là cho chứ không phải nhận". Em nghĩ nếu em yêu Linh thật sự thì hạnh phúc của anh ấy chính là hạnh phúc của em. Nếu cứ khư khư giữ chặt anh ấy thì Linh sẽ đau khổ, lúc ấy làm sao em sung sướng cho được. Cho nên em quyết định nói chuyện thẳng thắn với Linh. Khi nghe anh thú nhận yêu Lê Phương nhiều lắm. Chắc rằng cả đời sẽ không bao giờ quên được cô ấy thì em biết ngay mình phải làm gì. Nhìn gương mặt vừa ngạc nhiên vừa vui mừng và ánh mắt ngời sáng của Linh khi nghe em tuyên bố giải thoát cả ba người ra khỏi tình trạng bế tắc này, trái tim em đau lắm, nhưng đồng thời cũng cảm nhận được tâm hồn mình bình an đến lạ kỳ chị ạ. Giống

như em vừa bỏ được gánh nặng nghìn cân xuống khỏi vai mình.

Cẩm Nhung không giấu được sự vui mừng:

- Em làm đúng lắm. Thà đau một lần, còn hơn đau một đời em ạ. Có câu rằng "nếu không có những cơn mưa thì làm sao thấy được cầu vồng". Tin chị đi, một ngày nào đó em sẽ gặp một nửa thật sự là của em. Không cần phải khổ sở tranh giành thứ hạnh phúc giả tạo như bây giờ. Thứ gì không phải của mình thì nhất định buông xuống. Giống những bông hoa héo tàn, mình chôn xuống đất. Hoa khô hòa vào đất vun bón cho cây, để cây lại trở ra những bông hoa tươi thắm khác, phải không em?

- Chị nói đúng. Em cũng đã nói qua cho mẹ em biết rồi chị ạ. Mẹ em buồn, nhưng nói thà như vậy còn tốt hơn. Chứ cứ cưới rồi ít lâu sau đem nhau ra tòa ly dị còn khổ gấp mấy. Em đã thu xếp, book vé máy bay và cuối tuần này là em bay về Montréal.

Cẩm Nhung reo lên:

- Cho chị ngày giờ chính xác để anh chị ra phi trường đón em nhé. Không ngờ cô em của chị lại "nghị lực" đến như thế. hihih

Nhã Lan cũng cười, tuy chưa phải là tiếng cười ròn rã trước đây:

- Người ta "Bonjour Tristesse", còn em nhất định "Adieu Tristesse"! Chị quên là chỉ còn một tuần nữa mùa xuân sẽ đến rồi sao? Em không muốn ai "Gọi Em Là Đóa Hoa Sầu" như anh chàng Vũ Khanh vẫn hát đâu nhé! Em nhất định vứt Đóa Hoa Sầu này xuống đất, cho dù con tim có nhỏ máu!

Tiếng cười dòn tan của Cẩm Nhung khiến Tú đang ngồi đọc báo phải giật mình:

- Wow! Bỗng dưng chị thấy hôm nay là một ngày đẹp tuyệt vời Nhã Lan ạ...!

Tiểu Thu

Mùa Đông 2013 Montréal

TÌNH YÊU VÀ HẠNH PHÚC

Trần Tam Nguyên

Ngày qua lại ngày, như người mộng du trên con đường sỏi đá... em mang hình tượng kéo dài bằng chuỗi ngày nặng trĩu trên vai, bằng hình vóc đón nhận hiện tại nhưng tư tưởng ở trong một giấc mơ dài Trang Tử.

Em chấp nhận hiện hữu của dòng đời trôi nhanh như bóng chiều chạy từ triền núi xuống đồng ruộng rồi chột mắt, chỉ còn để lại một trạng thái triền miên nửa vơi.

Thời gian cứ trôi qua nhưng không đi qua nơi này mà có thể đi qua trên lịch sử nào, trên miền địa lý nào, trên xứ nào, trên rượu nào, trong khi em ngồi xuống đây để uống cuộc đời ở vào buổi chiều nay, vào buổi tối nay và vào đêm nay để hy vọng tìm lại được tình yêu từ cuộc đời tự xa cách, tự quên mất hút đi rồi... Trong bão biển nào, trong vó kịch nào, dưới khuôn mặt nào của nàng công chúa đang ngủ yên, ngày đêm em vẫn luôn mong muốn nghe nói về tình yêu.

Những thiên thần trên tóc em đến từ giấc mơ đang nô đùa, nhảy nhót, trong mắt em những cái nhìn bằng những lời đùa cợt không đếm xỉa, lơ là, băng quơ. Những con thuyền cứu vớt trong miệng phù phím của em, những đêm lửa thể cũng đến từ những giấc mơ, và rồi một ngày già nua, khoảng cách với bầu trời chỉ còn một nửa, hình ảnh của em như một thiên thần đang dậm chân nóng lòng mang ý tưởng sự hiện diện của em ở một con đường xơ xác đến tận cùng, nhưng ở đó cuộc đời có một ý nghĩa, một tình yêu cho em và đối tượng đã bị rơi vào cạm bẫy khi chỉ có yêu em.

Ngoài kia, bầu trời vừa xanh vừa đen, em nghe tiếng mưa làm tràn ngập buổi tối, em muốn cất tiếng ca vì em muốn thay đổi những gì em thấy trong tấm gương soi, rồi thời gian trôi qua chạy dài trên vỉa hè phía trước và em cảm thấy tất cả đều mỏng manh như tấm gương bị vỡ. Ngày mai trời lại sáng và em sẽ trở lại bình thường, tươi đẹp như mọi người vẫn thấy đã từ lâu, nhưng đó chỉ là như lời cầu nguyện nhỏ nhoi, như tình yêu của một người vì cuộc đời đã hiến dâng cho em.

Nếu một ngày nào đó em không còn tình yêu của cha mẹ, của người thân hay của bạn bè và nếu em mất luôn cả tình yêu của chính em thì chắc lúc đó chỉ còn có cái chết ở lại với em.

Cảm nhận một tình yêu thật khó diễn tả: một người đi dưới cơn mưa lay lay, lúc đầu không cảm nhận bị ướt nhưng sau khi về đến nhà mới nhận ra áo đã bị thấm ướt, tình yêu cũng giống như thế.

Ngồi trên trường kỷ ở phòng khách, em tự đặt câu hỏi có tiếng sét ái tình không? đến cả trăm lần và câu chuyện tình của hấn kể hiện ra: bên ngoài, mặt trời mùa đông đã lặn từ lâu rồi. Một đám sương mù xám nhạt hiện ra phía sau cửa sổ, chỉ còn lại tiếng đập nhẹ của một cành cây trên gương cửa làm xao động sự im lặng của đêm tối. Hấn đứng dậy ra khỏi trường kỷ và rảo bước đến cuối hành lang để quan sát và nhắm mắt lại để cho tâm hồn đi về miền dĩ vãng. Hấn mong muốn trở lại trong kỷ niệm để có thể làm tan đi những nỗi buồn khó chịu, để hấn tìm thấy được những giây phút hạnh phúc. Vào những giờ trôi trôi nhất của đêm, hấn nhớ lại hoàn toàn câu chuyện buổi tối ở nghĩa trang với nàng, hấn còn nhớ đã thấy những ánh sáng ma trôi và vào lúc đó hấn mới cảm nhận ra hình ảnh

của nàng đối với cuộc đời của hắn. Hắn đã nghe nàng kể về thời thơ ấu của nàng. Mồ côi lúc còn nhỏ, nàng luôn luôn bị những giấc mơ hãi hùng trong suốt mấy năm sau khi cha mẹ nàng chết vì tai nạn xe hơi. Những giấc mơ hãi hùng cứ tái diễn về hình ảnh của nơi xảy ra tai nạn mà nàng đã chứng kiến. Để tìm cách chữa trị những xáo trộn tinh thần, bà ngoại nàng cuối cùng đã phải đem nàng đến nghĩa trang này để chỉ cho nàng thấy những làn ánh sáng kỳ bí kia. Đối với một đứa trẻ như nàng, những làn ánh sáng này đã đưa đến một sự kỳ diệu, nàng xem những làn ánh sáng đó như là những bóng ma của cha mẹ nàng. Điều đó đúng với những gì nàng cần và cuối cùng những giấc mơ hãi hùng đã biến mất. Hắn bị thu hút bởi câu chuyện này và rất cảm động nhận thấy niềm tin ngây thơ đã có thể làm cho nàng được yên lành. Chính hắn cũng đã được thấy những làn ánh sáng này một lúc sau trong đêm đó và hắn hỏi nàng làn ánh sáng nào mới thật sự đúng. Nàng nghiêng người trả lời bên tai "Đó là cha mẹ của em và cha mẹ muốn gặp anh đó " Lúc đó hắn muốn ôm ghì chặt lấy nàng, hắn đã yêu nàng và không bao giờ ngừng yêu nàng. Ngoài trời ngọn gió thảng hai nổi lên. Không có gì thấy được trong chiều sâu của bóng tối. Hắn nằm soài mặt mỗi trên trường kỷ để cho những kỷ niệm của năm đó kéo dài. Theo thói quen thay vì đánh đuổi những hình ảnh đến dồn dập, hắn đón nhận những hình ảnh đó và đôi mắt nhìn chăm chú lên trần nhà.

Những lời nói như tuông ra từ nguồn suối và nàng chìm đắm vào cuộc du hành như người ta trằm mình vào nguồn nước mát vào mùa hè. Từ những câu chuyện này đến những câu chuyện khác, trong suốt ba tiếng đồng hồ, nàng để cho những câu chuyện đó thấm thấu vào tâm hồn, hai câu chuyện về tình yêu và chết chóc đã biến

thành một, giống như hai mặt của một đồng tiền. Trong câu chuyện đó có những người đàn bà đẹp, dịu dàng bị kết án phải chìm đắm trong điên cuồng hay trong hư vô và những người đàn ông chỉ sống để truyền đạt những kỷ niệm, xe chặt những giấc mơ, những tiệc nuôi và luôn luôn giữ lấy người yêu như ngôi sao sáng ngời. Những người chết luôn luôn như còn sống, như một thứ ánh sáng tự do chiếu sáng ngời trên linh hồn con người để cho chúng ta chỉ nhìn thấy ở trên một mặt gương soi với một nụ cười, với một cái nhìn, với những lời nói được xoắn lại làm thành từng lọn, đang thì thầm cho chính mình như những lời cầu nguyện.

Đến một lúc nào đó nàng cảm thấy như bị chìm trong một thứ nhầy nhụa của tinh thần, lúc đó chỉ còn lại tinh cảm của nàng đối với hắn: tình bạn bè, sự tôn trọng, ước muốn và tình yêu, một thứ tình yêu không dám nói tên của nó mà nàng cố gắng che dấu đối với hắn, từ chối sự va chạm đối với cái bất khả thi của hắn, dù rằng nàng tự cho rằng tất cả đều tốt đẹp, trong cuộc chơi diễn trò leo dây này là sự tránh né thất vọng như một ảo ảnh hay sự lợi dụng, sự ưu ái làm vừa lòng của đứa con trai vào mười lăm tuổi không hề quan tâm đến các hậu quả của nó. Hắn bước nhanh, không quay đầu trở lại và trong một phút nàng thấy hắn đi vào dưới ánh mặt trời. Ánh sáng chiếu thành từng sợi màu đen xám trên tóc của hắn giống như một con thú dữ không biết rõ là nó muốn trốn chạy thật xa hay tấn công chúng ta. Có điều chắc chắn là nó sẽ thi hành một cách nhanh chóng và chính xác không để cho con người có thì giờ để phản ứng.

Vào lần gặp gỡ đầu tiên, hắn có nhận xét là nàng và hắn rất giống nhau. Hắn đã nhận xét không sai nhưng hắn đã không đi đến điểm thật đúng, đó là chúng tôi giống nhau không phải chỉ vì chuyện tóc cùng đen, mắt

cùng xéch, cùng một nguồn gốc chung được biểu tượng bằng những nét tương đồng. Hẳn nghĩ sự liên hệ tương đồng là ở chỗ đó, nhưng về điểm này hẳn đã nhầm lẫn. Sự thật là những gì đã khiến cho chúng tôi đến gần nhau, không phải do hình thể con người, cũng không phải cùng nguồn gốc giống nhau mà chính là trong một khoảng khắc yên lặng, chúng tôi không bao giờ chia cách, rời nhau.

Vào một buổi tối hẳn nói rằng khi nghe nàng nói chuyện, hẳn có cảm tưởng được nằm dài ở giữa một khoảng rừng thưa trong một lỗ ánh sáng, không có gì ở chung quanh hẳn ngoài những bóng cây lớn mà hẳn không biết tên là gì, không có những tiếng động khác ngoài những tiếng reo của gió giữa những cành lá, và hẳn thật sự tràn trề hạnh phúc. Nàng không biết đến những tiếng gió reo hay phải chăng, thật ra nàng đối đáp cũng để che dấu sự bối rối trước sự thích thú mà nàng đã cảm thấy khi nghe những câu này. Hẳn hát chỉ cần để nghe, hẳn nói thể bằng một giọng trầm. Nàng quay đầu trở lại để quan sát hẳn kỹ hơn. Trong cái phong cách hẳn tự đưa người về phía nàng bằng cái nhìn thấp xuống và cánh tay vươn dài, một loại vừa thân mật vừa cố tình mà nàng không thể nào định nghĩa được và chuyện đó làm nàng bối rối, giống như là hẳn đã tiết lộ với nàng một bí mật mà hẳn đã chôn vùi ở một nơi sâu thẳm trong hẳn.

Nàng nhìn hẳn và bước nhanh hơn một bước. Hẳn rẽ giữa đám đông một cách tự nhiên. Nàng rất yêu cái vẻ thanh lịch của hẳn, cái cách hẳn làm cho người ta tránh con đường của hẳn mà không có vẻ bị đụng chạm. Chỉ có một đôi tình nhân đang hôn nhau không tránh đường cho hẳn và như bị mù đối với những người chung quanh.

Nhà ga, phi trường, nơi tiễn đưa, hội ngộ, từ biệt, đã phải đón chào những chiếc hôn thuộc nhiều loại khác nhau, những chiếc

hôn cuồng loạn, đam mê, những chiếc hôn của những cặp vợ chồng lấy nhau từ hơn hai chục năm, những chiếc hôn trốn chạy của những người lén lút, liên hệ không chính thức và những chiếc hôn lỡ dịp. Ai đã không bị tê liệt bởi sự lưỡng lự, sợ bị làm trò cười hay sợ bị từ chối, sợ người ta biết, sợ người ta thấy, sợ dù mọi thứ mà đã để cho thời gian lướt qua lỡ dịp đối với người mình yêu, đã không dám thú nhận dù đã nhiều năm sau vẫn còn nhắc lại những cử chỉ đã không dám làm, những lời nói đã không dám nói, dù rằng chỉ cần một chút, không đáng gì cả. Hẳn cũng chỉ cách nàng vài thước, nếu nàng lấy một chút can đảm vào hai bàn tay hay nếu hẳn chỉ cần quay mặt trở lại...nhưng không ! Hẳn đã tiếp tục bước đi theo con đường của hẳn, bước đi thanh thản, không vội vã theo ngõ ra, còn nàng, nàng đi theo hướng đối diện.

Sự sống của con người sẽ không kéo dài bất tận, nhưng ít nhất nó là của chính con người, sự sống là một kẻ qua đường vội vã của vũ trụ và của thời gian, nó rất mỏng manh, giới hạn, có thể sự sống trước tiên là sự chết hay sống là bắt đầu chết. Con người luôn luôn yêu và chết. Lúc còn trẻ, người ta không bao giờ nghĩ đến sự tương quan giữa yêu và chết, nhiều khi xem những phim ảnh đề cập và diễn tả tình yêu tuyệt đối, những người trẻ cũng không bao giờ nghĩ đến sự tương quan này và đến một thời kỳ nào đó người ta mới tìm thấy mối tương quan này trong dòng đời sinh ra để yêu và để chết. Em nghĩ đến mối tình của Nhậm Doanh Doanh với Lệnh Hồ Xung trong Tiểu Ngạo Giang Hồ, mối tình của Dương Hóa với Tiểu Long Nữ trong Thần Điêu Đại Hiệp của Kim Dung.

Ngón tay trở của đứa trẻ mười sáu tuổi có thói quen viết vào khoảng không, lúc còn nhỏ nó viết những chữ cái trên cát để tập đánh vần, nó cũng hay thấm nước để viết trên mặt bàn, nó không nhớ đã làm như vậy

XUÂN ĐẤT KHÁCH

Hoa chào nắng ấm báo tin xuân
Đếm tuổi chao ơi quá lục tuần
Xem ảnh chẳng quên ngày nhập ngũ
Nghe đàn lại ngỡ khúc hành quân
Trông vời quê cũ mà hoe mắt
Ngâm mãi thơ sông đã lạc vầng
Tháng lụn năm tàn theo giấc mộng
Nghĩ càng thẹn với khách kinh luân

Nguyễn Kinh Bắc

XUÂN TỰ THÂN

họa

Đại bàng gãy cánh nửa chừng xuân
Mới đó mà nay ngoại thất tuần
Áo trận tháng tư mùa rã đám
Giày sô-lê hạ buổi tàn quân
Nước Nam hồi, cuộc đời thay đổi
Lịch sử ơi, thời thế chuyển vần
Chưa thấy cuối đường loè ánh lửa
Bốn mươi năm vẫn cỡi trầm luân

Phan Khâm

Xuân Quý Tỵ 2013

từ lúc nào, viết bao nhiêu chữ vào khoảng không, có ý nghĩa gì vì nó viết vào nơi mà thời gian cứ vô tình thổi xóa đi mất muôn triệu dòng chữ. Nhưng lúc nào nó cũng viết, có khi trong giấc ngủ, có khi trong vô thức, tất cả là một cuốn nhật ký dây cộm nhưng không có chữ nào! Có một điều nó không bao giờ quên được vì đó chính là nỗi buồn. Nỗi buồn của sự tồn tại vô ích, không lý do, của một kiếp người như nó, như nhiều đồ vật nằm trong xó nhà, mà ai cũng có, rỉ sét rụi tàn, biết vậy mà không thể bỏ đi được vì đã quen thuộc, lưu luyến đến nỗi khi nó nhìn lại những thứ đó thì mọi chuyện sống động quay trở lại và mọi người gọi những nỗi buồn đó bằng một cái tên mỹ miều: kỷ niệm.

Cuộc sống của nó mới nhàm chán làm sao, trùng lặp, vô định như cái máy với nhiều trục quay vô nghĩa và vô ích, đôi khi nó không biết nó sống để làm gì! Mưa lất phất ở một vùng quê, bài ca từng tiếng một

như những hạt mưa buồn rầu, cái buồn làm cho người ta nhớ dai hơn là niềm vui, vì nó đỡ dang phiến muộn.

Nơi này ngày đêm không rõ ràng, thường khi ngày đã chết thì chiều tới một cách vội vã để phân ưu, song cũng không ở lâu. Nhưng hôm nay chiều nán lại muộn hơn và trăng cũng tới sớm, sau đó đêm xanh xao đỏ ập xuống và những vì sao cũng gấp gấp hiện ra. Tất cả tạo thành một ngày không nắng, một đêm không tối, tuyệt hảo vì không ngày, không chiều và không phải là đêm.

Hạnh phúc thì lâu dài còn niềm vui thú thì ngắn ngủi. Không có hạnh phúc nào mà chẳng có sự liên tục của ảo giác hay chẳng có sự tạo dựng trở lại một sung sướng ngắn ngủi nào đó, hay sáng tạo trở lại một niềm vui sướng biểu hiện của thời đã qua. Nói một cách khác ảo giác là thiết yếu cho hạnh phúc. Hạnh phúc là khả năng tưởng tượng cho rằng tất cả đều có thể kéo lâu dài và nhất là ở cuộc đời hạnh phúc. Trong ngắn hạn, hạnh phúc hóa thân thành bất diệt có nghĩa là sự vắng

mặt của thời gian và lịch sử. Vì vậy mà sự ham muốn hạnh phúc chỉ tìm thấy được sự thật của nó trong tuyệt đối của cuộc đời vĩnh cửu và ở thiên đàng tương lai. Con người có thể sống nhờ vào sự thừa kế của một phút chốc sung sướng, nhờ vào sự quen dần tất cả đều thoáng qua và chóng tàn. Yêu thương một người sắp biến mất thì thật là bản loạn và căng thẳng biết dường nào !

Con người ham mê vui thú, vội vã, ám ảnh quyền sở hữu, quyền lực, sản nghiệp, không tự nhượng bộ chịu sống trong khoảnh khắc. Những người khác tự mãn nguyện sống tránh những đau khổ hay tranh đấu chống lại đau khổ. Những người này có được hạnh phúc với một quan niệm tiêu cực: miễn sao không có sự đau khổ. Nhiều khi những người này còn đồng thanh kêu gọi một thế giới trong đó tất cả chỉ có trật tự và đẹp đẽ, sang trọng, yên tĩnh và thú vị.

Niềm vui thú, trái ngược với thời gian, đó là một trong những trăm ngàn cách sống hạnh phúc trong khoảnh khắc bởi vì ở con người luôn luôn có một ý thức "muốn sống" không thể giảm thiểu đi được như Schopenhauer đã nói. Không có gì có thể đang chiến thắng, nếu không, sự ham muốn sẽ bị hủy diệt. Tất cả sự đau khổ của con người đến từ một nguyên nhân là không biết ở lại nghỉ ngơi trong một phòng, như Pascal nói. Lâu rồi, em quanh đi quẩn lại cái câu nói này. Có lẽ nó không quan trọng gì đối với em, nếu không phải là câu nói của Pascal. Như thế làm thế nào để hiểu được câu của tác giả "Pensées" muốn rằng con người phải đóng kín và bất động ? Sự nghỉ ngơi có thể đó là sự thông thái vừa của thời thượng cổ vừa của Á châu dùng để tìm cách có thể hủy diệt sự ham muốn của con người, nhưng đó không phải là hạnh phúc, đó chỉ là sự vắng mặt những đau đớn, những tranh đấu, những tiếc nuối. "Tôi không thêm gì cả,

tôi không muốn gì cả, tôi không chờ đợi gì cả, tôi không đau khổ, tôi sung sướng" Đó là một câu trong thánh ca Tây ban nha.

Hạnh phúc là một ước muốn chính đáng, nghiêm trang. Nó phải có thời gian lâu dài để tự phát triển, nó phải cần ở biên rộng, trong một vùng nước sông động và phải đều đặn. Niềm vui thú là cội nguồn, là giòng sông. Hạnh phúc không tung toé, nó trôi chảy, nó không xông tới, nó trải rộng. Tạm thời có thể nói rằng hạnh phúc là một loại đánh cuộc trên tương lai hay một nhớ tiếc của quá khứ. Nhớ tiếc, chính là chữ này. Hạnh phúc không tự sống ở hiện tại, đôi khi người ta nhầm lẫn ở đó bởi vì hạnh phúc được tạo dựng trở lại và quay trở về dưới một hình thức hiện tại của quá khứ của lịch sử. Lúc ấy, những kỷ niệm tái hiện, mặt khác, nó giống như những đánh cuộc trên sự kéo dài của một tình trạng hay một khoảnh khắc, một chớp nhoáng.

Nếu hạnh phúc chỉ thật sự ở trong nhớ tiếc thì tất cả còn lại là ham muốn, vui thú, thú vị, mê mẩn. Pascal nói: vui thú, vui thú, khóc vì vui thú ; toàn phúc, chân phúc. Tuy nhiên còn lại điều cốt yếu đó là cách thức đón nhận nỗi nhớ tiếc này của con người. Người ta nhận thấy có loại nhớ tiếc tiêu cực. Con người không thể nào sống nữa nếu không có những hình ảnh và những người khác trong quá khứ nào đó. Hồi tưởng một thời vàng son mà người ta không thể nào làm sống lại được nữa, cái quá khứ đó có thể chưa bao giờ tồn tại, hiện hữu. Nếu có những ai đã khóc trước giọng ca của những người lỡ phận, trước tiếng vĩ cầm của dân làng tử du mục hay trước những khúc nhạc bi ai, những điệu ca hay những khúc ca định mệnh, thì đó là nỗi buồn thú vị mà người ta không thể ra điều kiện được hay một cách thật mơ hồ chỉ là ước mơ sao cho chúng được hiện hữu vào một ngày nào đó, hay có

thể rằng đó chỉ là một lời ta thán yếu ớt đối với sự bất khả thi.

Cũng còn có loại nhớ tiếc tích cực. Đó là sự nhớ tiếc của một thời mà ta nghĩ rằng được sống vào lúc đó. Đó là hạnh phúc quá khứ sống lại ở hiện tại trong văn chương. Tất cả các thi sĩ từ xưa đến nay đều sống hạnh phúc của tưởng tượng. Gide viết rằng: ta sẽ nói với em những mong đợi, và thời kỳ đẹp nhất của tình yêu không phải là lúc người ta nói câu anh yêu em. Điều đó chứng tỏ là Gide hiểu rằng sự thành toại không phải chỉ là sự toại nguyện, thỏa mãn nhưng cũng trong một thời gian, là sự không còn nữa của ham muốn, một hình thức của chết chóc.

Marcel Proust cho rằng những ai không ở trong thời gian, không ham muốn, không tình yêu thì không hạnh phúc. Sự dâm ô là tình yêu nguy hiểm và không an ninh. Như thế hạnh phúc sẽ tùy thuộc ảo giác chính đáng có thể tự kéo dài và làm sống còn một niềm vui hay một thú vui mà người ta biết rằng niềm vui đó chỉ sinh ra để chết. Người ta luôn luôn thấy có một chiếc khăn tang tôn giáo cho những người yêu đương.

Pascal mong muốn thấy con người lưu lại nghỉ ngơi trong một căn phòng. Nghỉ ngơi gì? đó là sự chết! Hạnh phúc khá giống sự chết bởi vì, nói một cách bất ngờ và gộp chung lại, chẳng lẽ nó tránh né con người sao? từ những hồi tiếc của De Belly cho đến những câu thập tứ cú thi của Verlain, từ những bài ca của Barbara đến lời kêu gào của Brel đều chính là sự nhớ tiếc. Và chẳng lẽ hạnh phúc chỉ ở nẻo khuất hay trên trời cao, chỉ là tưởng tượng hay sao? Em nghĩ rằng niềm vui là sự đón nhận một cường độ hiện tại; thú vui là sự pha trộn nhiều ý nghĩa khác nhau; dâm dục là sự sâu sắc tình dục; tính dục là sự khốn cùng của trẻ tuổi quay về tính thú vật, ngược với dâm dục; tình yêu là sự sống với một người khác; hạnh phúc là

tình trạng ngây thơ hiện tại hay là phương cách sống trở lại sự ngây thơ này bằng kỷ niệm và lòng thương xót với hiện tại.

Camus đã từ chối tin tưởng vào sự tuyệt đối, Camus không ngừng gọi đến hạnh phúc - một sức mạnh trong bóng mờ ảo - đã chiến thắng nghịch cảnh khó người nhất. Một vùng nước bao quanh một màu xanh đậm, sâu thẳm, như biển cả trở thành bà mẹ và đã nhận em làm con nuôi trong thứ tự vĩnh cửu của mọi vật. Lúc đó em ngắm nhìn và cảm ơn trời xanh. Và chuyện đến với em là đã bị xâm chiếm bởi một thứ tình cảm đứng đắn nghiêm trang mà em không thể nào tin được cái tận cùng của thứ tình cảm đó. Sau cùng có thể có những niềm vui đưa đến hạnh phúc, cũng giống một chút như ở đoạn cuối của tấu khúc mi bémol majeur của Mozart trong đó tiếng kèn alto đã trả lời tiếng vĩ cầm.

Chúng ta thường nghĩ rằng sinh ra là đi từ không có gì đến một cái gì, từ không ai đến một con người, từ hư không đến hiện hữu. Chúng ta cũng nghĩ rằng chết là một bắt ngờ từ một cái gì đến hư không, từ một người đến không ai, từ hiện hữu đến hư không, nhưng ít có ai nghĩ như thi sĩ Joseph Folliet: Ở cuối đường tiến lên cao, không còn lên cao được nữa. Mà là tột đỉnh.

Ở cuối đêm, không còn đêm nữa. Mà là bình minh.

Ở cuối mùa đông, không còn đông nữa. Mà là mùa xuân.

Ở cuối giòng sông, không còn sông nữa. Mà là biển cả.

Ở cuối cái chết, không còn chết nữa. Mà là sự sống.

Ở cuối sự thất vọng, không còn thất vọng nữa. Mà là hy vọng.

Ở cuối nhân loại, không còn con người nữa. Mà là sự tái sinh.

Trần Tam Nguyên (Pháp)

TÂM SỰ CỦA MỘT NGƯỜI VIẾT

Cung Thị Lan

Một người đàn ông đứng tuổi tâm sự với tôi rằng người vợ đầu của ông và ông ly dị vì sự phá rối của người chị ruột của ông. Cũng bởi người chị ruột của ông nói xấu vợ ông với ba mẹ của ông mà tình cảm của vợ ông với gia đình ông và tình cảm của riêng họ sút mẻ dần. Họ đã bắt hòa, cãi và với nhau rất nhiều lần cho đến khi quyết định chia tay. Ông nói rằng sau khi ly dị, ông nhận rõ sự mâu thuẫn giữa chị dâu em chồng là nguyên nhân của sự đổ vỡ hạnh phúc gia đình ông nhưng ông không hề đổ lỗi chuyện này với ai. Ông còn nói rằng ông không hề trách móc chị ruột của ông bởi vì ông quan niệm vợ thì ông có thể kiếm được người khác nhưng chị em ruột hay cha mẹ ruột thì ông chỉ có một. Ông chứng minh rằng ông đang có đời sống êm đềm, hạnh phúc với người vợ thứ hai của ông trong lúc vẫn còn mối quan hệ bạn bè thường tình với người vợ đầu tiên, người đàn bà sau khi ly dị cho đến nay vẫn còn độc thân.

Tôi bàng hoàng khi nghe câu chuyện kể vì điều ông nói với tôi sau khi coi cuốn sách **Hai Chị Em** của tôi. Lúc đó, ông nói với tôi rằng ông chưa bao giờ thấy một người em chồng đối với chị dâu như tôi tả. Chau mày nghĩ ngợi nhưng tôi đã điềm tĩnh nói với ông rằng: “Cháu hiểu bác tiết lộ chuyện như thế này với cháu hôm nay do một sự tình cờ chứ không ai muốn kể chuyện như vậy với người không phải trong gia đình. Nếu bác ghi lại những điều bác vừa kể với cháu với những chi tiết rõ ràng để chia sẻ những kinh nghiệm mà bác trải

qua với người khác thì người đọc truyện của bác sẽ gọi bác là nhà văn. Khi bác dùng bút pháp đặc biệt làm rõ mục đích câu chuyện và người đọc học hỏi được những điều bác nhấn gởi trong truyện thì người ta sẽ gọi bác là nhà văn có tài... nhưng cháu biết bác sẽ không viết ra những điều bác vừa mới tâm sự với cháu bởi vì bác muốn bảo vệ danh dự gia đình của bác. Giống như bao người khác, họ có biết bao chuyện éo le, ngang trái và bí hiểm nhưng họ không bao giờ chia sẻ cùng ai cũng chỉ vì muốn bảo vệ danh dự của chính họ hay những người thân của họ.”

Ông cười và nói rằng tôi thông minh, lý luận rất đúng. Còn tôi, tôi đã kết thúc cuộc đối thoại bằng đề tài khác vì tôi không muốn nói thêm những gì mình đang nghĩ quanh chuyện viết của tôi và những vấn đề liên quan. Đó là chuyện bất ngờ ngoài dự định, sở thích không mục đích, và những vui buồn khi tôi trở thành một người viết thực thụ. Những điều mà tôi tâm sự trong những giòng chữ sau đây:

Tôi đã không hề thích làm văn sĩ ngay từ khi tôi bắt đầu viết những bài tập làm văn trong thời tiểu học. Từ những bài tập làm văn trong năm học lớp Ba như tả cái cặp, con chó, cây chuối, cây dứa, và mẹ của em, tôi cảm thấy viết là một sự gò bó, khuôn khổ và mẫu mực. Bài nào cũng loanh quanh trong phạm vi mở bài, thân bài và kết luận. Bài nào cũng tả từ xa đến gần, từ ngoài vào trong, từ ngoại diện đến phẩm chất, từ các xấu đến cái tốt, cái tiêu cực đến tích cực và và bài học lợi ích hoặc ý nghĩa. Vượt qua sự nhàm chán, tôi đã thử phóng viết tự do theo ý mình trong thời gian học trung học. Kết quả là mỗi khi nhận bài trả từ các giáo sư Việt Văn, tôi luôn

có một câu phê giống y nhau rằng: “Câu văn dài dòng, luộm thuộm!”

Biết làm sao hơn khi tôi không hề thích lối viết ngắn gọn. Tôi thường có cảm tưởng những dấu phẩy và những dấu chấm là sự nhất gùng của người ngần ngại không muốn trả lời hay không muốn nói một cách suông sẻ và mạch lạc. Lúc đó, tôi đã tự bảo vệ mình bằng cách không viết ra giấy mà chỉ viết trong đầu. Nếu viết ra giấy thì chỉ là những tờ giấy trong nhật ký chứ tôi không bao giờ nghĩ mình gửi bài cho bất kỳ Bích Báo hay Đặc San nào. Tôi sợ rằng sau khi đọc thơ văn của tôi, độc giả trở thành nhiều giáo sư Việt Văn với nhiều câu phê bình mà tôi từng có: “Văn dài dòng và luộm thuộm.”

Tôi không muốn trở thành văn sĩ /nhà văn còn bởi vì tôi thấy đời sống của nhà văn/ văn sĩ thường bị tò mò và soi mói bởi những người xung quanh. Đời sống họ không còn được tự nhiên nếu không nói là tội nghiệp: Nhất cử nhất động của họ đều bị theo dõi và phê bình. Tôi tự nghĩ tại sao phải đem cái khổ vào thân như vậy? Làm người bình thường, không viết văn, không làm thơ, không gửi bài, không ai biết đến tên tuổi thì đâu phải bị dòm ngó? Đâu phải giữ kẽ, e dè? Hơn nữa làm văn sĩ hay thi sĩ thì có được lợi lộc gì mà cứ phải viết cặm cụi như làm các bài luận văn rồi chờ các giáo sư Việt Văn “không lương” phê bình? Những người bạn trong lớp C (Ban Văn Chương thời trước năm 1975) chê tôi khùng điên khi nghe những câu hỏi ngớ ngẩn này của tôi. Họ nói thơ văn tô điểm thêm cuộc đời thơ mộng, ghi dấu những kỷ niệm đẹp thời học sinh và làm tươi mát cuộc đời của con người. Hơn thế nữa, khi văn chương lên đến tuyệt đỉnh, văn sĩ, thi sĩ nổi tiếng sẽ được trọng vọng, và tên tuổi của những người này sẽ được lưu danh đến ngàn đời, sao lại nói không thích?

HUẾ THƯƠNG

Tặng Tân Hoa-Giang viên khoa ngoại ngữ- cao đẳng sư phạm Huế-VN

Huế hồi chiều nay sao nhớ quá!
Nhớ người, nhớ cảnh nhớ dòng Hương.
Bao giờ anh lại về thăm Huế?
Mang cả niềm yêu trải khắp đường...
Ngày ấy hoa đăng ngập phố hồng.
Vàng từ Thượng Tứ đổ sang đông.
Gió bay lá rụng từ muôn nẻo...
Ngàn trùng giăng mắc nỗi chờ mong.
Hôm nay em ở trong lòng Huế.
Thấy gì trong giọt nắng chiều buông?
Có nghe réo rắc trong làn gió.
Tiếng tình vang vọng khắp muôn phương...
Anh đi em ở buồn vô kể!
Phố phường như thể chút khăn xô.
Mây ơi cho nhắn lời tâm sự...
“Nhất phiến băng tâm tại ngọc hồ”*

Thiên Đức

*Thơ Đường-Vương Xương Linh

Nghe lời bạn bè, mặc dù chưa thực sự viết thơ văn chuẩn mực, chưa có thơ văn để gửi cho tòa soạn nào và cũng chưa được nhà xuất bản nào phát hành sách, tôi đã tưởng tượng mình là nhà văn nổi tiếng, và mơ mộng về những thành công của nhà văn nổi tiếng. Thế nhưng, sau một hồi tưởng tượng và mơ mộng, tôi đã khur khur với ý nghĩ ban đầu là không bao giờ thích làm văn sĩ hay thi sĩ. Nguyên do từ những câu trả lời cho những

câu hỏi mà tôi tự đặt cho tôi. Nếu khi còn nhỏ tí teo, tôi hỏi mẹ tôi rằng “Má ơi, ai sinh ra má vậy ?”, “Là bà ngoại con chứ ai!” , “ Ai sinh bà ngoại vậy má?”, “Là bà cố!”, “ Ai sinh bà cô vậy má?”, “Là bà sơ!”, “Ai sinh bà sơ vậy má?”, “ Là bà sít!”, “Ai sinh bà sít vậy má?”, “Là bà... mà mà hỏi làm gì hỏi hoài vậy?”, “Đạ con muốn biết ai là người đầu tiên trên trái đất này sinh ra má con mình thôi đó mà!”... thì lúc bấy giờ, tôi tự hỏi rằng “Nếu mình là nhà văn và được nổi tiếng thì sao?”, “Thì mọi người sẽ đọc hết tất cả sách của mình và biết tên mình chứ sao!”, “ Nhiều người biết tên mình, thì sao?”, “Thì khi mình chết, tên mình vẫn còn sống bởi những người còn sống đang đọc sách mình chứ sao!”, “Những người còn sống đọc sách mình, nhắc nhớ tên mình rồi sao nữa?”, “Rồi những người đọc sách mình hết còn nhắc nhớ tên mình vì họ sẽ chết nhưng họ sẽ lưu sách của mình lại cho con họ đọc!”, “Rồi con của những người đọc sách mình chết nữa thì sao?”, “Thì con của con của những người đọc sách mình chết đó đọc!”, “Rồi con của con của những người đọc sách mình chết, nghĩa là cháu của những người đọc sách mình chết, chết nữa thì sao?”, “Thì chất của những người đọc sách mình chết đọc!”, “Rồi chất của những người đọc sách mình chết, chết nữa thì sao?”, “Thì chít của những người đọc sách mình chết đọc !”, “Rồi chít của những người đọc sách mình chết, chết nữa thì sao?”, “Thì chút của những người đọc sách mình chết đó đọc!”, “Rồi hết thầy con, cháu, chất, chít, chút của những người đọc sách của mình chết, chết hết thì sao ?”, “Thì không ai biết tên mình cả!”, “ Như vậy có nghĩa là làm nhà văn hay nhà văn nổi tiếng hay không nổi tiếng cũng chỉ là hư danh mà thôi! Có khi đến đời con của người mê đọc sách của nhà văn nổi tiếng không muốn đọc sách của nhà văn nổi tiếng cùng thời với cha mẹ họ, thì sự lưu danh

sẽ bị cắt đứt một cách ngọt xót... thế thì tại sao mình phải khổ cực viết sách để làm nhà văn làm gì?” Với lý luận như vậy mà tôi không hề viết bài, và không hề gửi bài cho các bích báo của lớp của trường chớ đừng nói chi đến việc tư tưởng đến các danh xưng văn sĩ hay nhà văn.

Mặc dù tôi chưa bao giờ nghĩ hoặc chưa bao giờ mơ mình sẽ trở thành nhà văn, văn sĩ hay thi sĩ nhưng tôi thích viết. Tôi đã viết hàng ngày trong đầu mình và ghi lại những gì xảy ra trong trí mình những sự việc đáng nhớ và cảm nghĩ của mình trước những sự việc xảy ra quanh tôi. Tôi thường xuyên tâm tình với ý nghĩ của mình và ghi lại những gì xảy ra trong nhật ký của tôi. Tôi đã giấu kỹ những cuốn nhật ký nhưng có lúc lại muốn chia sẻ ý nghĩ của mình với những người quanh tôi. Tôi nghĩ giá như tôi mạnh dạn cho mọi người biết những ý nghĩ thật của mình, biết những gì mình đã trải qua, biết đâu tôi chia sẻ kinh nghiệm của mình cho người có cùng tình trạng để họ phản ứng hay hơn tôi, hạn chế những thiệt thòi mà tôi mắc phải đồng thời có được đời sống tốt đẹp hơn đời sống của tôi. Bản thân của tôi cũng đã học nhiều kinh nghiệm từ những gì ghi trong sách vở. Chúng là những người bạn tốt giúp tôi mở mang kiến thức và cho tôi nhiều bài học bổ ích trong việc hiểu biết hoàn cảnh khác biệt của mọi người, thông cảm và tôn trọng sự khác biệt ấy. Tôi đã ứng dụng những kiến thức trong sách vở vào đời sống hàng ngày của mình và nghiệm rằng cuộc sống của mình thành công đối với việc ứng phó với những nghịch cảnh xung quanh mình. Từ kinh nghiệm này, tôi muốn lưu lại những gì tôi đã trải qua cho người đọc, mà người gần nhất là các em Hương Đạo. Tôi đã thực hiện dự định của mình bằng lối viết đơn giản, dễ hiểu và đúng với trình độ đọc tiếng Việt của các em. Tôi

muốn biến những cuốn sách của mình là hành trang trong cuộc sống của các em nhưng tôi đã ngần ngại chuyện phát hành bởi vì tôi hình dung được cảm giác mất mát của mình khi phải tung ra những chuyện tôi giấu kín hàng bao năm trời.

Là người yêu bí mật, tôi không muốn ai biết những gì mình đang giấu kín. Viết về một mối tình câm, về một cuộc tình đuổi bắt, một sự hoang tàn, một sự tuyệt vọng, một cuộc sống nghèo hèn, sự đối xử không công bằng trong gia đình là niềm đau xót khôn nguôi. Làm sao có thể giải thích cho những người đọc hiểu được tâm trạng của người viết đang trải những niềm đau xót trên những trang giấy bằng những giọt nước mắt hơn là mực viết. Làm sao có thể cho mọi người hiểu được sự thối lộ những gì có tính cách riêng tư là sự bày tỏ chứ không phải là sự đánh đổi hai chữ nhà văn. Tuy nhiên, sự ra đời nào cũng do số phận và sự an bài của thượng đế. Những bản thảo như những cuốn nhật ký nằm im trong tủ gỗ sẽ ra đời bất ngờ khi chủ nhân của chúng đi vào chốn vĩnh hằng. Ngờ đâu, chúng đã xuất hiện một cách vội vã. Nguyên nhân vì em gái ruột của tôi, người mà tôi nghĩ sẽ là người đầu tiên bắt gặp đọc những điều bí mật của tôi sau khi tôi không còn trên cõi đời, bị chứng bệnh hẹp cơ tủy xương cổ. Tình trạng sức khỏe nguy kịch của em gái tôi khiến tôi quyết định phát hành cuốn sách đầu tiên của mình. Sự phát hành không có một sự thuận lợi nào khi tôi đang ở trong tình trạng thất nghiệp và không hề quen biết một nhà văn, nhà thơ hay một nhà xuất bản nào ở Hải Ngoại. Có lẽ kỳ vọng và tin tưởng khả năng của tôi, một họa sĩ trong nước, tại Việt Nam, đề nghị sẽ giúp đỡ tôi trong việc phát hành sách. Ngoài chuyện vẽ hình bìa sách ông còn hết lòng giúp tôi làm người đại diện ký giao kèo với một nhà

xuất bản có uy tín trong nước. Ông nói rằng nhà xuất bản này đã xuất bản rất nhiều sách của miền Nam Việt Nam trước năm 1975 ngay cả những chuyện kiếm hiệp của Kim Dung. Tôi vui vẻ ưng thuận với tâm trạng tin tưởng tuyệt đối vào sự cởi mở và đổi mới trong nước.

Việc xuất bản cuốn sách đầu tiên tưởng sẽ được tiến hành trong thuận lợi, người đại diện ký giao kèo cho tôi biết là Nhà xuất bản Thông tin Văn hóa, nơi kiểm duyệt các tác phẩm văn chương trong nước, yêu cầu tôi đổi hai chữ Việt Cộng bằng ba chữ Giải Phóng Quân thì cuốn sách **Nha Trang Đâu Chân Kỷ Niệm** của tôi mới có thể xuất bản trong nước. Nghe xong những lời này, tôi đã tức tốc yêu cầu người đại diện xóa bỏ hợp đồng với nhà xuất bản mà ông ta đã ký giao kèo. Tôi nói rằng những gì tôi ghi lại là những gì tôi chứng kiến khi Việt Cộng tấn công Nha Trang vào năm 1975 chứ tôi không hề biết chữ giải phóng quân là gì. Trong tâm trạng bàng hoàng, tôi cho ông biết rằng tôi không ngờ có sự thỏa hiệp kỳ lạ giữa nhà xuất bản và bộ phận kiểm duyệt văn hóa thông tin như thế, rồi tôi khẳng định rằng tôi sẽ không bao giờ đổi trắng thành đen. Đến lúc đó, tôi nhận rõ vai trò quan trọng của người viết trong sự bảo vệ tính trung thực và cũng từ lúc đó tôi không còn có ý nghĩ sẽ giao kèo với bất cứ nhà xuất bản nào trong nước. Để bảo vệ tính trung thực của quyển sách của mình, tôi đã tự phát hành, và phát hành vội vã đến độ không kịp biên tập.

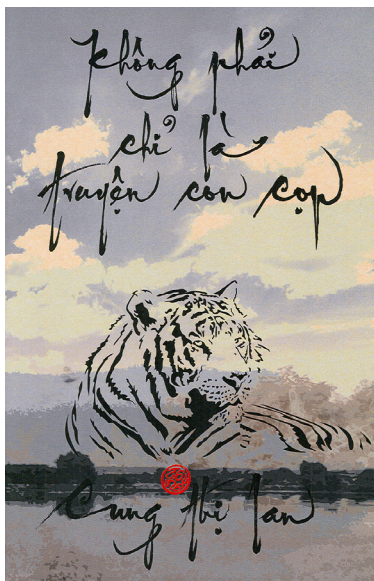
Những quyển sách của tôi ra đời một cách rất đột ngột nhưng tôi đã cố gắng hết mức trong vai trò của người tự xuất bản. Tôi đã cố gắng chuyển chúng đến tay người đọc sớm chừng nào hay chừng nấy vì ngại rằng sẽ có những cuốn sách với tên mình với những sự việc xảy ra cho mình bằng những

tên gọi bịa đặt. Sự cố gắng của tôi nhằm để bảo vệ sự thật nhưng vì gấp rút, cuốn sách đầu tay của tôi đã có khá nhiều lỗi chính tả. Bất kể nội dung cuốn sách trung thực thế nào, khuyết điểm của phần hình thức khiến tôi không hề nghĩ cuốn sách mình được độc giả chấp nhận là một tác phẩm chuẩn mực. Ngạc nhiên thay, tôi đã được sự ủng hộ của rất nhiều độc giả; không những các em Hướng Đạo, mà còn là những người có học vị khá cao, các phụ huynh, các trưởng Hướng Đạo, bạn bè và người quen. Họ cho rằng **Nha Trang Dấu Chân Kỷ Niệm** có giá trị như một tác phẩm lịch sử bởi vì nó đã trung thực ghi lại những gì xảy ra trong những thời gian trước và năm 1975.

Dù là người mới tập tễnh bước vào khu vườn văn chương, tôi hình dung được những phản ứng khác nhau của người đọc đối với các tác phẩm của mình. Tôi đón nhận những ý kiến khác nhau cho kinh nghiệm của mình nhưng tôi đã chán nản khi tôi thấy những thái độ của những người nhạy cảm quá khích hay những lời phán đoán không chính xác về nội dung. Đó là những người chỉ đọc lướt qua vài trang đầu, đọc sơ sài vài trang sách hay không hề đọc chữ nào trong những cuốn sách của tôi. Trong khi tôi đang ngỡ ngàng trước những lời khen về trí nhớ siêu việt, tính trung thực của ngòi viết của mình thì tôi thấm thía những phản ứng của vài người bà con cho rằng tôi mạ lỵ danh giá của đại gia đình. Điều này làm tôi cảm thấy nỗi đau của mình to lớn hơn khi thấy rõ tâm ý của

một số người. Vì danh giá và danh dự, con người chỉ muốn che đậy những điều tiêu cực, phủ nhận công lý để nuôi dưỡng những bất công tiếp tục diễn biến từ đời này đến đời khác. Sự dửng dưng, lạnh lùng và giận hờn của một số người làm tôi cảm thấy đau xót. Tôi làm sao có thể giải thích cho họ hiểu những nghịch cảnh ghi ra trên giấy là niềm đau khôn nguôi của tôi. Những giọng chữ trên những trang sách của tôi không phải chỉ bằng mực mà với rất nhiều nước mắt. Tôi làm sao nói cho họ hiểu rằng những đứa bạn gần gũi với tôi vào thời niên thiếu đã phán với tôi rằng: “Mày là con nhà văn nương tay!” Như vậy, phải chăng: Viết sách đối với tôi không phải là phương sách chờ đợi một danh xưng, sự giải tỏa hay xoa dịu. Viết sách đối với tôi cũng không phải là hình thức nhằm phi báng, mạ lỵ hay bêu xấu cá nhân nào. Thời gian sẽ làm sáng tỏ rằng: Viết sách đối với tôi là một hình thức nghệ thuật chuyển tải ý tưởng đến người đọc trong tinh thần khách quan.

Có lúc, tôi nghĩ rằng người đàn ông có kinh nghiệm bản thân về hậu quả của sự xích mích giữa chị em dâu với chị em chồng nhưng không ghi lại những điều ông trải qua trong sách là người may mắn. Chữ may mắn có vẻ dị hợm khi ông đã mất hạnh phúc gia đình, và con cái của ông đã phải sống trong cảnh xa cha gần mẹ hay gần cha xa mẹ nhưng dù sao ông đã không bị mất tình cảm của ba mẹ và các chị em gái của ông. Nhờ tâm huyết bảo vệ danh dự của gia đình, mà ông không bị tẩy chay, biệt lập hay ruồng bỏ



bởi những người thân trong đại gia đình của ông. Tuy nhiên, nếu tất cả mọi người trên đời không hề đề cập đến những tiêu cực của những sự việc quanh mình thì e rằng chúng ta khó lòng thấu hiểu, thông cảm hay học tập kinh nghiệm trong thế giới không hoàn hảo của loài người.

Với duyên nghiệp và sở thích, tôi đã tiếp tục viết cho dù những tác phẩm của tôi cho tôi nhiều lời khen tiếng chê của độc giả. Qua bình luận của nhiều người tôi nhận thấy rằng hiếm có người đọc kỹ sách của tôi. Có lẽ do thời gian hạn chế nơi xứ người, hiếm có người đọc sách kỹ như đã từng. Ngoài ra, qua những lăng kính màu khác nhau, những lời khen ngợi hay phê bình thường là kết quả từ các kinh nghiệm cá nhân hay môi trường cuộc sống mà người đọc trải qua. Hiểu được điều đó, tôi đã không từ nan việc chờ đợi người hiểu rõ điều tôi muốn nhắn nhủ trong những đứa con tinh thần của tôi. Để tạo điều kiện cho độc giả trong nước đọc các tác phẩm của mình, tôi đã gửi chúng vào trang Việt Nam Thư Quán. Dù không được hoa lợi trong việc viết sách nhưng tôi đã được những lời góp ý và bàn luận chân thật của những độc giả sau khi đọc các tác phẩm của tôi. Đã có nhiều lời góp ý của độc giả trong nước làm tôi rất cảm động. Thương cảm nhất là khi tôi đọc lời bàn bạc trong phần góp ý của độc giả rằng “Dù được các tác giả ở Hải Ngoại cho coi sách miễn phí trên mạng nhưng em cũng phải trả tiền giờ cho các dịch vụ vi tính.” Với câu nói này thì lợi nhuận có đáng là bao?

Các tác phẩm của tôi đã giúp tôi ngày càng gặp lại nhiều người thân quen. Sự quảng bá những tác phẩm viết trên hệ thống toàn cầu đã giúp tôi tìm lại nhiều người thân mất liên lạc hàng chục năm. Qua họ, tôi biết được nhiều tờ báo đã lấy và trích

đoạn một số bài viết của tôi đăng trên mạng. Điều đó không hề hấn gì bởi vì có nhiều người đọc hết sách tôi trên các trang mạng vẫn ưu ái mua sách ủng hộ tôi. Điều quan trọng là những người thân quen của tôi đều nói rằng họ đã xúc động khi đọc các bài viết của tôi vì họ tìm thấy sự hiện diện của họ trong ấy. Quan trọng hơn nữa là có lần một độc giả ở California gọi điện cho tôi và thổ lộ rằng: “Chị ơi, em cảm ơn cuốn **Hai Chị Em** của chị. Nhờ cuốn sách này mà đứa con gái em gần gũi em hơn đứa con trai đầu của em. Phải chị em được đọc sớm hơn câu: *‘Buồn thay, mẹ nó vì quá lo lắng cho kế sinh nhai mà chẳng bao giờ để ý đến niềm ao ước nhỏ nhoi của chị em nó. Trong niềm ao ước nhỏ nhoi ấy, chỉ được mẹ dẫn đi bộ đến biển chơi cũng sẽ là hạnh phúc tuyệt đỉnh của chúng rồi.’* trước đây em đã áp dụng cách gần gũi con, chớ không bỏ bê nó mà lo kinh doanh. Phải chị em có cuốn sách này sớm hơn thì em không bị con trai em lợt lạt như bây giờ đâu chị!”

Chỉ có vậy! Cuối cùng tôi đã tìm được người nhận được thông điệp của mình. Thông điệp này không những cho độc giả của tôi mà còn chính cho tôi, người viết.

Với những lời tâm sự này của tôi, tôi hy vọng bạn sẽ viết ra những thông điệp bạn muốn gửi cho người đọc. Mỗi người trong chúng ta đều có những kinh nghiệm khác nhau. Kinh nghiệm san xẻ của bạn sẽ cho người đọc bài học ý nghĩa. Cứ thế, chúng ta sẽ cùng truyền cho nhau các kinh nghiệm khác nhau để cùng xây dựng một cuộc sống hoàn thiện hơn. Nếu bạn chưa từng viết, hãy viết đi. Nếu bạn đã và đang viết, xin hãy tiếp tục, đừng từ bỏ.

Cung Thị Lan
(Maryland)

CẢM ƠN TÂM LÒNG THẾ GIỚI

Trần Chí Phúc

POP & SLOW

Tôi đến đây hai bàn tay trắng cố quên đi những ngày cay đắng
bỏ quê hương băng ngàn sóng gió kiếp tha phương đất khách bơ vơ
Xin cảm ơn tấm lòng thế giới đã cho tôi một cuộc sống
mỗi xin cảm ơn những người nhân ái đã cho tôi có một ngày
mai (Xin cảm ơn xin cảm ơn những tấm lòng) Ngày hôm nay
trên xứ người tôi vẫn nhớ những khó khăn những ngày tháng tị nạn
xưa những mất mát những đau đớn đã qua rồi và mơ ước
cùng đời mới đã dựng xây Xin tôn kính cảm ơn đất trời
xin hướng nhớ tới những người đã mất trên Biển Đông
giúp tôi đến nơi đất lành (Xin cảm ơn xin cảm ơn
những tấm lòng)

San jose 05/30/09

CẢM ƠN TÂM LÒNG THẾ GIỚI

Trần Chí Phúc

(CA KHÚC KỶ NIỆM 30 NĂM QUỐC TẾ CỨU THUYỀN NHÂN VIỆT NAM-GENEVA 20-7-1979 / SAN JOSE 20-7-2009)

Ngày 10-4-1979 tôi đặt chân định cư tại Winnipeg Canada sau mấy tháng ở trại tị nạn Kota Bharu Mã Lai. Chuyến vượt biển tuy gian nan nhưng may mắn thuyền của tôi rất nhỏ, chứa 21 người, đến bờ bình an.

Tháng 7 năm 1979, mùa hè Winnipeg nắng đỏ dài tới mười giờ đêm. Tôi ngồi đọc tờ báo tiếng Việt Dân Quyền có nhắc đến tin mấy chục quốc gia họp tại Geneva ngày 20-7- 1979 để bàn cách cứu thêm thuyền nhân.

Bản tin đó tôi nhớ tới hôm nay và sau này đọc thêm tài liệu biết rằng một nghị quyết của buổi họp lịch sử được đưa ra để từ đó các trại tị nạn mở rộng vòng tay đón ghe thuyền tị nạn cập bến, các nước nhận thêm thuyền nhân vào xứ sở của họ, các tàu bè ngoại quốc cứu vớt nhiều hơn các ghe thuyền trên Biển Đông, những người nhân ái và các hội đoàn thiện nguyện dành nhiều cảm tình hơn cho những người gọi là Boat People.

Thời đó tôi hãnh diện là một thuyền nhân, đi đâu cũng được người bản xứ Canada hỏi thăm về chuyến vượt biển nguy hiểm của mình.



Lái xe phạm luật thì cảnh sát Canada biết là người tị nạn mới qua nên tha không phạt, vào hăng làm năng suất chậm nhưng không bị chủ đuổi vì là thuyền nhân Việt Nam. Mỗi buổi sáng chủ nhật đi nghe các nhà thờ nói về việc cứu giúp bảo trợ thuyền nhân mới qua. Ôi! hai chữ Boat People thật là dễ thương.

Tháng 7 năm 2009 là đúng 30 năm từ cái ngày 65 quốc gia họp để cứu thuyền nhân. Cũng là 30 năm tôi đặt chân xứ người. Đã nhiều thay đổi, nhưng tôi mãi không quên chuyến đi vượt biển làm thay đổi cuộc đời của mình.

Thuyền nhân là sự kiện lịch sử bi thảm, nhắc nhớ đến một thời kỳ cai trị khắc nghiệt của người Cộng Sản trên đất nước Việt Nam khiến cho cả triệu người phải liều chết vượt biển.

Thuyền nhân là biểu tượng của khát vọng tự do, đi tìm cuộc sống mới thắm hoa xứ người. Thuyền nhân là đề tài lớn cho sáng tác nghệ thuật nhưng cho đến nay vẫn chưa có những tác phẩm lớn xứng đáng với sự kiện này. Hy vọng tương lai, một lúc nào đó sẽ có.

Tôi đã viết vài ca khúc về vượt biển, trại tị nạn trong mấy chục năm trước.

Hôm nay nhân tổ chức buổi kỷ niệm 30 năm quốc tế cứu thuyền nhân vào tối thứ bảy 18-7-09 tại rạp hát Le Petit Trianon Theater ở San Jose, một ca khúc mới ra đời mang tên “Xin Cảm Ơn Tâm Lòng Thế Giới”:

“Tôi đến đây hai bàn tay trắng. Có quên đi bao niềm cay đắng, bỏ quê hương băng ngàn sóng gió, kiếp tha hương đất khách bơ vơ.

Xin cảm ơn tâm lòng thế giới, đã cho tôi một cuộc sống mới. Xin cảm ơn những người nhân ái, đã cho tôi có một ngày mai.

Ngày hôm nay trên xứ người tôi vẫn nhớ... Những khốn khó những ngày tháng tị nạn xưa. Những mắt mát, những đau đớn đã qua rồi. Và mơ ước cùng đời mới đã dựng xây.

Xin tôn kính cảm ơn đất trời. Xin tưởng nhớ đến những người đã mất trên Biển Đông giúp tôi đến nơi đất lành. Xin cảm ơn, xin cảm ơn, những tâm lòng.”

Tôi hài lòng vì bài hát đã nói được ý tưởng nhớ đến những người đã bỏ mình trên biển cả. Một bài hát khác mang tên Những Cánh Chim Hải Âu sẽ giới thiệu cùng các bạn lần tới.

Trần Chí Phúc

KHU VƯỜN HOA TÍM

PHƯƠNG-DUY TDC

1-

Sáng nay, Hoàng nhìn ra sân trước nhà thấy vị hôn thê của chàng mặc áo dài màu tím bước ra khỏi xe.

Chàng nhủ thầm:

“Ồ, Thủy, sao đến chơi mà không gọi điện thoại báo trước.”

Hoàng rất ngạc nhiên hôm nay Thanh Thủy mặc áo quần đẹp như đi dự tiệc cưới không bằng.

Hoàng vội chạy ra đón bạn:

“Thủy, đi đâu mà diện đẹp quá vậy?”

Thủy không trả lời câu hỏi, vội nói:

“Anh Hoàng, vào nhà thẳng bộ complet trắng, mang cà-vạt có điểm hoa màu tím nhạt, như lần chúng mình đi dự sinh nhật của nhỏ Trang đó, lẹ lẹ lên kéo trễ giờ...”

“Lý do?”

“Lẹ lẹ lên, khi lên xe, em sẽ cho biết sau.”

Hoàng trở vào nhà mặc áo quần như lời Thủy dặn. Thấy Hoàng ra, Thủy nói liền:

“Hôm nay đi xe của em nhưng cho anh làm tài xế chính.”

“Sao bí mật vậy cưng, bật mí cho anh biết với!”

“Ừ ừ... sẽ biết, đây là bản đồ, và đây là địa chỉ nơi đến, thời gian phải có mặt đúng 12 giờ trưa, anh muốn hỏi gì thêm thì hỏi ngay. Bây giờ là 10 giờ 15, chúng ta sẽ khởi hành; sau năm, mười phút nữa để anh đủ thì giờ xem bản đồ, được chứ?”

Hoàng liếc vào địa chỉ, chàng nói ngay:

“OK, cài seat belt đi cưng, anh đi ngay khỏi cần xem bản đồ. Tên đường và thành phố đã nằm trong bộ nhớ này rồi Hoàng trở vào đầu mình, chỉ còn số nhà, đến nơi sẽ tìm sau, được không cưng?”

“Giỏi! Đáng khen! Anh sẽ nhận được một nụ hôn dài của em thưởng khi không lạc đường và đến đúng giờ, OK?”

Xe ngon trớn trên xa lộ, Hoàng quay sang Thủy và nói:

”O.K Salem! Bây giờ có đủ thì giờ để cung “bật mí” cho anh biết “điệp vụ bí mật” này chưa?”

“Anh Hoàng, anh còn nhớ nhỏ Quỳnh Như, bạn cùng học với em không?”

“Biết. Hình như cô ấy lên xe hoa năm ngoái với ông chồng lớn hơn gần mười tuổi nhưng khá giàu, mà em có kể cho anh nghe.”

“Tôi hôm qua, Quỳnh Như gọi điện thoại cho em mời anh và em tham dự tiệc mà lý do khi đến nơi “ người chủ xị” sẽ cho biết sau. Điều kiện kèm theo “*yêu cầu khách mời chỉ mặc y phục màu tím và màu trắng, đi xe màu trắng, màu như bạc, màu xanh đậm... tránh xe màu đen, màu xám, màu đỏ, màu vàng, màu nâu...*” Vì thế lần này chúng mình không đi chiếc xe “xịn của anh” BMW màu đen, hai chỗ ngồi, mui trần.”

2-

Mười một giờ năm mươi lăm phút, tài xế Hoàng đã đưa “bà hoàng của chàng” Thanh Thủy đến trước cổng ngôi biệt thự to lớn ở trên một ngọn đồi cao nằm trong vùng Portola Valley.

Đối với nhiều người khác không quen đường xá, khi tìm đến địa chỉ những ngôi nhà lẻ loi, thưa thớt trên vùng rừng núi lạ, nhiều ngõ ngách, rừng cây rậm rạp này cũng không dễ dàng gì, trừ những xe có trang bị máy định vị bằng vệ tinh hướng dẫn, nhiều lúc cũng chạy nhầm đường hoặc đến không đúng giờ.

“Ở đây phải không anh? Đúng chỗ không anh?” Thủy hỏi người yêu.

“Bấm chuông, chủ nhân ra mở cổng thì biết đúng, sai ngay. Nếu chủ nhân không thuộc loại da vàng máu đỏ... thì mình “Sorry!” và lái xe đi tìm biệt thự khác. Nhưng anh tin chắc là anh đã đưa em đến đúng nơi, cung cứ yên chí vì mùi thơm của gia vị thức ăn quen thuộc... đã đi qua lỗ mũi của anh và

vào đến buồng phổi này rồi. Tín hiệu đã đưa lên não và tuyền nước bọt và dịch vị trong dạ dày của anh đã tiết ra.” Hoàng nói.

“Mùi chả giò, mùi bún bò Huế?” Thủy lăm lăm khi ngọn gió thổi ra từ trong biệt thự thoát ra ngoài cổng.

Thủy nói tiếp: “Chịu anh, anh có khiếu làm điệp viên “Không... Không...Trật!” đồng nghiệp 007 James Bond!”

Người ra mở cổng đón khách chính là Quỳnh Như. Từ ngày lên xe hoa đến nay, Thủy mới gặp lại bạn. Quỳnh Như trông xinh hơn, có da thịt hơn nhờ có hơi... đàn ông!

3-

Thủy và Hoàng theo sau Quỳnh Như bước vào phòng khách. Một số bạn bè tới trước đang ngồi chuyện trò rôm rả.

Quỳnh Như giới thiệu các bạn của nàng với nhau.

Hoàng đưa cặp mắt quan sát tổng quát gian phòng. Gian phòng toàn một màu tím nhạt êm dịu mắt. Anh đèn, tường, bình hoa cắm những cành hoa màu tím. Một đĩa nhạc cũng đang tỏa ra những âm thanh nhẹ của bản “Chiêu Tím” quen thuộc. Tiếp theo bản “Đồi Sim” nhạc của Tuấn Khanh qua giọng ca của Thanh Lan.

Một số khách đang xem và trầm trồ những tập nhạc Việt chép tay. Một số bạn khác đang đọc những bài thơ. Những cuốn vở chép tay nhạc và thơ này được đóng bìa cứng khổ lớn. Hoàng và Thủy đến phiên cầm lên xem. Thủy ồ lên bên tai vị hôn phu:

“Thơ được ghi chép bằng những nét chữ mỹ thuật, rất công phu, tỉ mỉ.”

Toàn những bài thơ của nhiều tác giả sáng tác liên quan đến đề tài “Màu Tím” bằng lối chữ ghi bằng ngòi bút “ronde”, bút “lá tre”, bút “bi”, bút “lông”, bút “calligraph” nhưng đều dùng màu tím.

Tập nhạc cũng vậy, chỉ chép những nhạc khúc liên quan đến đề tài “màu tím” như: “Chiều Tím”, “Tà Áo Tím”, “Hoa Trắng Thôi Cài Trên Áo Tím”... những dòng nhạc và nốt nhạc chép rất công phu cũng bằng bút mực tím.

Khi khách đã đến đông đủ, Quỳnh Như đứng lên giới thiệu chủ nhân ngôi biệt thự. Chồng nàng đứng lên khui champagne mời các bạn của Quỳnh Như và nói vài lời cảm ơn sự quang lâm của khách mời và giới thiệu chương trình:

“Hôm nay chúng tôi rất hân hạnh mời một số bạn rất thân của Quỳnh Như đến vui chơi để ra mắt tập thơ đầu tay của nàng nhan đề “ Một Tà Áo Tím”. Mời các bạn cùng nâng ly...”

Quỳnh Như trao tận tay bạn hữu tập thơ in rất mỹ thuật có ghi tên đề tặng và chữ ký lưu niệm của tác giả đã ghi bằng mực tím và đã chuẩn bị từ trước. Một cô bạn chọn một bài thơ trong tập thơ rồi đứng lên “ngâm” theo đĩa nhạc đã thu sẵn tiếng đàn thập lục và sáo trúc phụ họa. Một bạn khác lên hát một bài hát “Tà Áo Tím” của nhạc sĩ Hoàng Nguyên để tặng hai vợ chồng Quỳnh Như. Giọng ca rất đều luyện mặc dù không có nhạc đệm theo. Thủy thúc cùi chõ vào lưng Hoàng, nói nhỏ bên tai chàng:

“Sẵn có piano, anh lên đọc tấu bản “La Violetta” để bạn bè của em thưởng thức nhé.”

Hoàng gật đầu. Quỳnh Như đứng lên giới thiệu:

“Thưa các bạn, em xin giới thiệu Hoàng, vị hôn phu của Thủy sẽ góp vui bằng bản nhạc ngoại quốc nhịp điệu Tango “La Violetta” do G. Verdi sáng tác, độc tấu dương cầm.”

Hoàng đứng lên cúi chào bạn bè của Thủy và đi đến cây đàn “piano à queue” đặt góc trái phòng khách. Các bạn vỗ tay để

khuyến khích. Hoàng ngồi vào ghế. Im lặng một vài giây để bạn bè ngưng tiếng vỗ tay. Tiếng nhạc mạnh mẽ vang lên khi mười ngón tay của Hoàng lướt trên phím. Điệu Tango quý phái làm cho thính giả muốn đứng lên nhảy theo. Tiếng nhạc trình tấu bay bướm, hấp dẫn mọi người trong phòng. Trước lúc Hoàng bắt đầu đánh đàn, các bạn chỉ có ý vỗ tay để “khuyến khích mầm non văn nghệ” nay bản nhạc chấm dứt, tất cả đều đứng lên vỗ tay hoan hô nhiệt tình vì Hoàng tấu nhạc rất nghệ thuật. Vợ chồng Quỳnh Như rất vui vì quá bất ngờ như nhận một món quà tặng quý giá, đến bắt tay Hoàng và Thủy. Các bạn khác liền đề nghị:

“Yêu cầu anh Hoàng ngồi tại piano để đệm nhạc cho các cô bạn khác sẽ lên hát và ước mong nhạc sĩ Hoàng sẽ cống hiến thính giả một vài nhạc khúc độc tấu dương cầm nữa trước khi chấm dứt chương trình văn nghệ tự biên tự diễn hôm nay.”

4-

“Bây giờ mới đến tiết mục chính”, Quỳnh Như vừa nói vừa mời bạn bè ra khu vườn sau nhà để dự tiệc và ngắm hoa.

Các bàn ăn hình tròn nhỏ gọn được sắp xếp dưới những bóng râm của những cây có tán lá rộng. Tất cả đều quay mặt ra hướng hồ nước rộng chính giữa có trồng Water Lilies (hoa súng) nở những đĩa hoa màu tím vươn cao khỏi đám lá xanh bao phủ mặt nước bên những tảng đá trắng lớn trang trí rất mỹ thuật nhô lên giữa hồ.

Thủy và Hoàng nhìn quanh khu vườn thấy chủ nhân trồng nhiều loại hoa khác nhau nhưng chỉ chọn những cây nào chỉ nở màu tím chen lẫn với hoa màu trắng mà thôi. Dưới mỗi cây hoa hoặc cỏ màu tím, màu trắng đều có một bảng ghi tên loại hoa.

Hoàng đọc được “Agapanthus” (African Blue Lily) hoa màu tím xanh

trồng bên cạnh cùng tên white lily màu trắng, “Delphinium” hoa màu tím có lốm đốm nhụy màu trắng; “Geranium Pratense” hoa màu tím nở lâu tàn; “Liriope Muscari” còn gọi Lilyturf hoa từ tím đến tím đậm; “Latycodon” còn gọi Balloon flower, hoa màu tím nhạt; “Pulsatilla Vulgaris” còn gọi Pasque flower, hoa màu tím điểm nhụy vàng rất đẹp; “Salvia” hoặc Sage, hoa tím nhạt; “Viola Odorata” thường gọi English Violet, hoa tím, nhụy màu trắng; “Purple Viola” hoa màu tím trồng xen lẫn với hoa “White-Flowered Lobularia”, “Centaurea” hay Corn flower, hoa tím; “Lathyrus” hay Sweet pea, hoa tím...

Khi Hoàng nhìn những quả Cà màu tím, Hoàng nghĩ đến sở thích ăn loại cà này nướng hơi già lửa rồi cho thêm chút hành mỡ, ít nước mắm ớt tỏi chan lên ... ăn với cơm trắng dẻo, thật tuyệt! Món ăn tuy giản dị nhưng khoái khẩu chàng. Bên cạnh cây Cà Tím còn gọi là Cà Dái Dê, chủ nhân trồng mấy cây ớt chỉ thiên, quả màu tím ăn rất cay.

Thủy đọc được “Browallia” còn gọi Bush Violet, màu tím trồng xen lẫn với hoa màu trắng “White Troll”, “Geranium”, Cranesbill, hoa màu tím;

“Viola Cornuta” còn gọi Viola, hoa tím, nhụy trắng hoặc nhụy vàng; “Viola Tricolor” loại Wild pansy, mỗi hoa lốm đốm ba màu tím, vàng, trắng; “Viola Wittrockina” hoa cánh tím, cánh trắng chen nhụy vàng; “Asapanthus”, hoa màu tím; và nàng thích nhất vài loại quen thuộc với nàng là “Phượng Tím”, “Hoa Sim Tím” và “Ớt Màu Tím”.

Ở Mỹ mùa hè không có hoa Phượng Vỹ màu đỏ nhưng có hoa Phượng Tím tạm thay thế để đỡ nhớ “Phượng vĩ” ở quê nhà. Nhìn cây Phượng Tím, Thủy và Hoàng nhớ đến giọng ca rất hấp dẫn của ca sĩ Tâm Hảo khi trình bày nhạc phẩm “Con Đường Có Hàng

Phượng Tím” của nhạc sĩ Thanh-Trang mà đôi bạn rất yêu thích nhạc điệu và lời ca rất trữ tình.

Còn rất nhiều loại hoa màu tím và màu trắng nữa mà đôi bạn Hoàng và Thủy không thể xem và đọc hết được.

5-

Các bạn của Quỳnh Như vừa ăn vừa chuyện trò vui vẻ giống như họ vẫn còn là những cô nữ sinh trẻ trung thời đang cấp sách đến trường. Hai món ăn mà Hoàng và Thủy đã nghĩ được và đã đoán khi mới vừa đến trước cửa biệt thự này, đến khi ngồi vào bàn ăn đã thấy “y chang”: chả giò và bún bò Huế. Thủy nói nhỏ với Hoàng:

“Anh được em phong danh hiệu chính thức là “Điệp viên Không Không Lâm”.

Món tráng miệng hấp dẫn với các khách phái nữ lần này là: mấy đĩa Sim chín vừa hái trong vườn và món chè nếp nấu đường phèn với khoai môn màu tím. Hôm nay chủ nhân không mời rượu vang “Vin de Bordeaux” màu đỏ mà mời vang “Sauternes” màu trắng vàng và có vị ngọt để “quý bà” dễ uống.

Từ ngày lên xe hoa đến nay, Quỳnh Như mới có dịp gặp lại bạn bè thân thiết cũ.

Nàng rất vui và phấn khởi trong lòng vì có dịp trò chuyện với bạn bè để kể lại chuyện tình “Khúc tình ca màu Tím của Nàng”, nàng nói:

“Đây là khu vườn Hoa Tím” nằm trong “Biệt Thự Sim Tím”, tên do chúng tôi đặt. Trong khu vườn này, chúng tôi chỉ chọn trồng những loại cây cỏ trở ra hoa màu Tím và màu Trắng để ghi lại “duyên kỳ ngộ” của chúng tôi cách đây bốn năm.

Ngày ấy, khi tôi mới tốt nghiệp đại học. Một ngày đẹp trời lái xe lên thành phố San Francisco để đến xem khu vườn Bách Thảo nổi tiếng. Từ thuở mới lớn, tôi thích những

nhạc phẩm có “Màu Tím” cùng những bài thơ chứa đựng “Màu Tím” nên khi đi dạo xem hoa cũng chọn những hoa “Màu Tím”. Đi quanh quần khu vườn Bách Thảo khá rộng lớn của San Francisco, tình cờ gặp một “ông” cũng quanh quần bên những cây cỏ “Màu Tím”. Nên tôi đi đến đâu cũng gần như thấy “ông” này lẻo đẻo theo sau im lặng nhìn hoa bên cạnh. Tôi quay lại nhìn “ông” và chào xã giao. “Ông” chào lại.

“Xin lỗi cô, hình như... cô thích những hoa có màu tím?”, “ông” gợi ý làm quen.

Tôi trả lời:

“Vâng, tôi thích những hoa màu tím trông “romantic” bên những hoa màu trắng trông “thánh thiện”...”

“Ông” im lặng một lúc rồi góp ý:

“Hoa làm đẹp cho đời. Nhưng hoa cũng kén người chăm sóc. Ở Mỹ người ta quan niệm “thì giờ là vàng bạc” nên người yêu thích hoa ít có thì giờ dành cho hoa, vì thế ít có người “sưu tập” hoa, tôi muốn diễn tả danh từ “collection”. Vài năm gần đây, tôi đã bỏ chút thì giờ gây dựng một khu vườn nhỏ trồng một vài loại cây cỏ có hoa mình thích. Tôi thích màu Tím, hoa màu Tím, thơ màu Tím, nhạc màu Tím...”

Rồi mình và “ông ấy” hai người trước lạ, sau quen nhau vì cùng sở thích.

“Ông” nói tiếp:

“Những ai có ít thì giờ chăm sóc hoa nên nghe lời khuyên ghi trong một cuốn sách hướng dẫn trồng hoa:

“Many of the loveliest and best-loved flowering plants are perennials. Like annuals, perennials provide a colorful display, but they have the advantage that they don’t need to be changed at least twice a year. Perennials are easy-care plants which have a major place in low maintenance gardens.”

Rồi thời gian trôi qua, tiếng “ông” đã thay thế bằng danh xưng “chàng”, đến “anh” lúc nào không nhớ. Chàng lớn hơn tôi mười tuổi, chàng đã tốt nghiệp cao học về môn thực vật học nên rất sành, và yêu thích cây cỏ. Chàng được hưởng gia tài của bố mẹ qua đời để lại với một căn nhà và khu vườn trên thung lũng vắng người ở này. Chàng sưu tầm và trồng những cây cỏ màu tím mà các bạn đang thường ngoạn đây. Một ngày cuối hè, tôi lên thăm chàng và chàng đã ngỏ ý mời tôi về làm chủ khu

vườn Hoa Tím của “Biệt thự Sim Tím”. Tôi đã đồng ý và rất hạnh phúc khi sống ở nơi đây với chàng, người bạn đời cùng chung sở thích, cũng đúng với câu chàng đã nói trước đây với tôi “Hoa làm đẹp cho Đời, nhưng hoa cũng kén người chăm sóc!”

6-

Trên xe trở về lại San José, ngồi bên Hoàng, Thanh Thủy có dịp thủ thi với vị hôn phu:

“Em cũng thích hoa, nhưng là một loại hoa khác với sở thích của Quỳnh Như, em đó anh đó.”

“Xin chịu thua người đẹp, anh không đoán được.”

“Đó là mười ngón “hoa tay” tài hoa của Anh trên phím đàn dương cầm. Hãy giữ đôi tay nghệ sĩ này cho em mãi mãi cùng với chiếc nhẫn mang nơi ngón tay áp út nhé.”

PHƯƠNG-DUY TRƯỜNG DUY CƯỜNG

San José, CA

MÙA XUÂN PARIS

MÂY THU

Trong đôi mắt của những đứa trẻ thơ vào những ngày cuối năm, luôn luôn ánh lên niềm mơ ước được ông bà, cha mẹ, anh chị em hoặc "ông già Nô-en" phân phát cho thật nhiều quà. Cho nên đề có thật nhiều quà mọi thứ hình như được chuẩn bị từ lâu lắm. Các tiệm buôn, các siêu thị lớn nhỏ đều ráo riết tranh nhau trưng bày thật mới mẻ, thật quyến rũ cốt để vừa lòng khách hàng dù khó tính đến đâu cũng tìm được một món hàng đúng như sở thích.

Ở ngay trung tâm thủ đô Paris, cửa hàng Printemps nơi phân phối các loại hàng mỹ phẩm, xa xỉ phẩm, dầu thơm, quần áo v.v.. của các cửa hiệu sang trọng danh tiếng. Thành lập vào năm 1865, cuối thế kỷ mười chín, tuy đã có từ lâu đời với vòm mái cao ở mặt tiền được xếp vào hàng di tích lịch sử nhưng vẫn còn rất hiện đại. Tọa lạc ở góc đường Havre và đại lộ Haussmann, cách không xa mấy nhà ga Saint Lazare nơi có nhiều tuyến đường métro tụ lại. Mỗi năm trong vòng sáu tuần lễ, cửa hàng Printemps trang hoàng các tủ kính hoạt hình dành cho Noel, thực hiện theo một đề tài bởi những nhà trang trí nổi tiếng, các đề tài thay đổi mỗi năm. Với ước muốn luôn luôn cung cấp một cơ hội để nuôi dưỡng ước mơ cho trẻ em, một khoảnh khắc êm ái để làm hài lòng khách qua lại nhìn ngắm và giúp cho buổi tiệc cuối năm

tổ chức được thành công hơn, mùa Noel năm nay, cửa hàng Printemps đã được nữ minh tinh điện ảnh khả ái Marion Cotillard cất băng khánh thành về việc trang trí các tủ kính. Trong số 11 tủ kính đó có 4 tủ kính được cho cử động hoạt hình do nhà tạo hình con rối Jean Claude Dehix đảm nhiệm. Ông Dehix cho biết để có những con rối cử động hiệu quả ông phải mất hai tháng trời ròng rã thử nghiệm. Với chủ đề "Inspirations Parisiennes by Dior" (Nguồn cảm hứng của Paris bởi Dior), Dior là nhãn hiệu của nhà thiết kế thời trang và chế tạo mỹ phẩm danh tiếng Christian Dior (1905-1957) đã độc



quyền cùng với cửa hàng Printemps tạo nên một nghệ thuật tinh xảo làm cử động những con rối hay búp bê may bằng vải thật khéo léo. Các tủ kính được đặt tên: L'Opéra (Nhà hát kịch Opéra), Le Café de la gare (Quán cà phê-ca kịch "Café de la gare"), Le Patinoire de la Tour Eiffel (Sân trượt băng của Tháp Eiffel), Les toits de Paris (Những mái nhà của Paris), La Fête Foraine (Hội chợ), Le Jardin d'Hiver (Phòng trà "Le

Jardin d'Hiver"), Le banquet (Yến tiệc), Le bal (Khiêu vũ)... Trước mỗi tủ kính có những búp bê cử động hoạt hình đều đặt bục gỗ cao dành riêng cho trẻ em đứng để chúng được tha hồ nhìn ngắm, trầm trồ khen ngợi và... mơ mộng. Những hình ảnh đó sẽ đi vào giấc mơ và sẽ ở lại trong lòng tuổi thơ rất dài lâu. Nhưng nào có phải chỉ để dành riêng cho trẻ em, người lớn cũng ngẩn ngơ vài giây phút, thời gian như trôi chậm lại hầu lãng quên đi những mê mang phiền toái của đời sống thường ngày. Người ta đông đúc chen chúc nhau đứng hàng giờ nhìn không chán mắt. Nhìn các "cô búp bê" lượn qua lượn lại trượt băng tay cầm ví da, có "cô" lại té lăn kên và "nằm vạ" trên sàn trượt không chịu đứng dậy. "Cô" thì bay theo bong bóng, "cô" thì đứng trong khinh khí cầu đặt ống nhòm quan sát, "cô" thì xích đu, "cô" thì cỡi ngựa gỗ, "cô" thì ngồi lên xuồng quay theo vòng tròn bánh xe... "Các cậu búp bê" cũng không thua kém, tham dự dạ hội khiêu vũ, đàn hát êm đềm tiếng đàn hòa tấu réo rắt du dương. Tủ kính "Yến tiệc" không cho cử động hoạt hình, trưng bày các chén đĩa ly tách những nhãn hiệu danh tiếng của Pháp thật đắt tiền sang trọng, các đèn treo sáng lóng lánh như kim cương, người mẫu mặc áo như được nạm vàng biểu hiện cho các buổi tiệc tùng quý phái vương giả.

Người ta xem mê mẩn cách trưng bày ngoạn mục ở cửa hàng Printemps nhưng ở những nơi khác Louis Vuitton, Galeries Lafayette v.v. cũng hấp dẫn không kém. Trên đường Faubourg Saint Honoré, là nơi chuyên bán các xa xỉ phẩm như dầu thơm, quần áo, đồ trang sức của các cửa hiệu danh tiếng Yves Saint Laurent, Chanel, Guerlain, Lanvin v.v.. đều được khách bộ hành dừng

lại ngắm nhìn. Cửa hiệu Hermès rất đặc biệt với mái cao vòm vắn như một khối vàng rực rỡ tỏa sáng cả một góc phố, cho thối ở ban công không ngừng nghỉ những bọt bong bóng xà phòng nhiều màu đẹp mắt bay lên không trung trong nền trời đêm và hương thơm dịu dàng thoảng nhẹ lan xa. Trước tủ kính cửa hiệu Hermès lại trưng bày khung cảnh rất thần tiên, tưởng tượng những chú thỏ con ngây ngô lấp ló từ các cửa hang chui ra, bầy thiên nga lông trắng toát tung cánh trên nền ao hồ màu hồng nhạt, chim công xòe cánh khiêu vũ khoe bộ lông trắng tinh dưới ánh đèn hồng và trên mặt nước ao hồ phẳng lặng trong veo điểm thêm vài cánh bèo li ti xanh biếc. Để quảng cáo các ví da xinh đẹp, cửa hiệu Hermès còn trang trí thêm các tranh vẽ của họa sĩ Thierry Bruet, loại tranh sơn dầu trang trí các động vật lộng hình người như chim cú, chim công, kết, sói, khỉ v.v.. trong đó có bức tranh mang tựa đề Ông Bà Mèo Đi Hia (Monsieur et Madame Chat Botté), truyện kể của nhà văn Charles Perrault (1628-1703) viết vào cuối thế kỷ XVII. Thierry Bruet là một họa sĩ, điêu khắc gia tự học đã 30 năm và thường trưng bày các tranh vẽ ở cửa hiệu này.

Nhà thờ Madeleine nằm giữa công trường Madeleine được xem là một di tích lịch sử, xây dựng dưới thời vua Napoleon Đệ Nhất để kỷ niệm chiến thắng của Đại Quân, tòa nhà mang hình dáng của một ngôi đền cổ xưa kiến trúc theo lối tân cổ điển bao chung quanh bằng 52 cột trụ theo kiểu Corinthiennes. Đi dọc theo chung quanh công trường này, những ai lỡ mang "tội" mê kẹo sô-cô-la sẽ dừng lại rất lâu để thưởng thức tài năng của các tay nghề, thật nghệ sĩ như một nhà điêu khắc đã nắn nót những

thời sô-cô-la nhiệm màu trở thành hình dáng độc đáo của các chú khỉ chimpanzé to tướng đặt trong tủ kính được giữ ở nhiệt độ thích hợp để khỏi bị tan chảy ra.

Từ công trường Madeleine rẽ sang đường Royale đi thẳng sẽ tới công trường Concorde, nơi đây hầu như quanh năm người ta thường thấy vòng tròn bánh xe cao lớn quay nhịp nhàng lên xuống chở những khách nhân du thích ngắm nền trời đêm Paris, vào mùa Noel vòng tròn ấy thấp sáng rực rỡ hơn bao giờ hết, cạnh đây không xa dựng lên một cây thông cao nghều nghệu lấp lánh ánh đèn sáng đỏ từ chân đến ngọn.

Đại lộ Champs-

Elysées khởi đầu từ công trường Concorde (nơi có cột tháp Ai Cập được dựng lên vào năm 1836), nối dài tới công trường Charles de Gaulle (khoảng chính giữa công trường này là Khải Hoàn Môn). Champs-Elysées là đại lộ lớn và nổi tiếng ở Paris mà người dân Pháp hãnh diện xem như đại lộ xinh đẹp nhất thế giới. Đa số các đạo diễn phim ảnh thường chọn nơi đây làm bối cảnh dù chỉ một vài phút cho một màn cảnh nhỏ. Buổi lễ diễn hành ngày quốc khánh 14-7 và cuộc đua xe đạp vòng quanh nước Pháp vào mỗi dịp hè đều được tổ chức trên con đường rộng lớn này. Mỗi năm vào giữa tháng mười một, đại lộ Champs-Elysées được trang hoàng duyên dáng bằng những ngọn đèn nhỏ li ti giăng mắc trên các cành cây hai bên đường. Năm nay trên đại lộ người ta lại thấy các thân cây được điểm trang



thêm bằng những vòng tròn "Hula Hoop" quấn ngang mình làm như lúc nào nó cũng muốn nhảy múa rồi làm như thẹn thùa mắc cỡ, lúc đổi màu xanh, khi thay màu đỏ, hoặc hồng, vàng, trắng, tím, lần lượt hất lên các cành cây trên cao và cùng nhau tỏa sáng. Ánh sáng huy hoàng trên thành phố nguy nga tráng lệ chạy dài suốt từ công trường Concorde tới Khải Hoàn Môn làm

cho người ta quên hết mọi thứ phiền não ở trên đời, cùng nhau "xuống đường" tung bừng nhộn nhịp, quên cả đèn xanh đèn đỏ khiến các nhân viên cảnh sát cứ phải thôi còi liên hồi, cùng nhau dạo chơi, nhìn ngắm, mua quà, giải trí, ăn uống với đủ mọi lứa tuổi. "Chợ Noel" gồm một dãy các gian hàng, các quán nhỏ chỉ thấy xuất hiện một vài năm gần đây, kê sát nhau dọc theo hai bên đại lộ bày bán các món hàng xinh đẹp lạ mắt. Mỗi quán nhỏ, mỗi gian hàng mang một sắc thái riêng. Thêm vào đó giữa bồn binh Champs-Elysées lại được trang hoàng bằng những quả cầu tròn trịa, ánh đèn lấp lánh như kim cương in bóng dưới mặt nước đem lại cảm tưởng cả một trời đầy sao có những hành tinh ở đâu xa lắc phương trời nào bay tới, một nơi chốn thần tiên nào đó chỉ có thể tìm thấy trong những giấc mơ.

Cách đó không xa, tòa nhà Grand Palais nằm bên hông đại lộ Champs-Elysées gần trăm mét, nơi đây vào năm 1900 đã từng tổ chức cuộc đấu xảo toàn cầu, nay lại được hân hạnh mở cuộc triển

lăm tranh của nhà họa sĩ tài ba Edward Hopper (1882-1967). Cơ hội ngàn năm một thuở này làm cho khách yêu nghệ thuật hưởng ứng nồng nhiệt, có hôm họ đứng sấp hàng chờ mua vé gần hai giờ dưới trời lạnh trừ 6°C vì vé giữ chỗ trước đã hết, nhưng không than phiền bởi họ biết rằng sẽ được thưởng thức nhìn ngắm những bức tranh tuyệt tác. Đã từng dừng chân tại Paris vào khoảng năm 1906-1910 nên họa sĩ Hooper rất ái mộ nền văn hóa Pháp. Tranh của ông thường là sơn dầu nhưng cũng có một số loại tranh vẽ bích chương, tranh khắc và tranh vẽ bằng màu nước. Phần lớn tác phẩm của ông với những đường nét thẳng ngang rõ ràng giản dị, ánh sáng, màu sắc hài hòa diễn tả đời sống sinh hoạt thường ngày nói lên sự luyến tiếc một nước Mỹ trong quá khứ, sự xung đột giữa thiên nhiên và thế giới hiện đại. Các nhân vật thường mang nét cô đơn buồn bã. Dự định tổ chức cuộc triển lãm đến cuối tháng giêng nhưng vì quá thành công nên viện bảo tàng quốc gia phải gia hạn thêm một tuần lễ để đáp ứng lại sự nhiệt tình của khách ngưỡng mộ tranh Edward Hooper.

Vào đúng mười hai giờ khuya đêm Saint Sylvestre, giao thừa Tết Dương Lịch, trong nhà gia đình đoàn tụ hoặc bạn bè tới dự tiệc cuối năm cùng nhau chúc mừng năm mới, ngoài đường phố ở vùng ngoại ô xa Paris có vẻ im lìm vắng vẻ vì gió lạnh không ai muốn bước ra đường, nhưng trên đại lộ Champs-Élysées lại rất huyên náo, phần đông là các thanh niên thiếu nữ hay những đôi tình nhân trẻ, họ rót tràn sâm banh trao đổi nụ hôn đầu năm và chúc mừng nhau: Bonne Année! Meilleurs voeux! Ôi một năm mới tràn trề nhựa sống, không khí đó vui vẻ làm sao! Người Pháp

có thông lệ chúc mừng nhau những điều tốt đẹp trong suốt tháng giêng nhất là sức khỏe, cố sức khỏe mới có mọi thứ, họ chào nhau bằng những nụ hôn, người Paris vội vã cho nên chỉ có hai nụ hôn, một trao đi một nhận lại. Người Bretagne và một vài vùng khác nồng nàn hơn họ chào nhau bằng bốn nụ hôn, hai trao đi hai nhận lại nhưng người dân ở miền Nam nước Pháp không hiểu sao chỉ có ba nụ hôn, một trao đi một nhận lại và một trao đi còn nụ hôn thứ tư lại bề bâng không biết gửi về đâu!

"Sur les quais du vieux Paris" (Trên những bến Paris xưa) viết năm 1939, *"Sous les ponts de Paris"* (Dưới những cầu Paris) viết năm 1950, lời nhạc thật vô cùng lãng mạn với giọng ca truyền cảm của Lucienne Delyle. Và nhất là *"Sous le ciel de Paris"* nhạc phim do đạo diễn Julien Duvivien thực hiện cũng viết vào thập niên năm mươi ở thế kỷ trước, nhạc và lời của Jean Dréjac được rất nhiều ca sĩ trình bày: Edith Piaf, Yves Montand, Juliette Gréco, Mireille Mathieu...

"Sous le ciel de Paris / Coule un fleuve joyeux / Il endort dans la nuit / Les clochards et les gueux / Sous le ciel de Paris / Les oiseaux du Bon Dieu / Viennent du monde entier / Pour bavarder entre eux / Et le ciel de Paris / A son secret pour lui / Depuis vingt siècles il est épris / De notre Ile Saint Louis..." (Dưới bầu trời Paris / Giòng sông vui mừng chảy / Vẫn ngủ yên trong đêm / Những người vô gia cư / Và những người ăn mày / Dưới bầu trời Paris / Những loài chim Thiên Chúa / Đến từ khắp muôn nơi / Để kể chuyện nhau thôi / Và bầu trời Paris / Có bí mật riêng mình / Từ hai mươi thế kỷ / Nó say đắm mê ly / Hòn đảo Saint Louis...)

Cho thấy thành phố Paris luôn lộng lẫy quyến rũ, muôn màu muôn vẻ. Mùa xuân

Paris xinh đẹp mỹ miều, là nguồn cảm hứng cho những người đã từng ghé đến hoặc đã từng sinh sống, nơi đây đã có rất nhiều thi nhạc sĩ Việt Nam ca ngợi thành phố Paris. "Thu Paris, Tiễn Em", thơ Cung Trầm Tưởng, nhạc Phạm Duy. "Paris Có Gì Là Không Em", thơ Nguyễn Sa, nhạc Ngô Thụy Miên... những tác phẩm đó đã làm thốn thức biết bao nhiêu con tim của giới trẻ thời ấy và cho đến bây giờ những thơ nhạc nói về Paris vẫn còn tiếp nối với những người Việt Nam ở hải ngoại. Nhạc sĩ Văn Tấn Phước với ca khúc "Paris, Paris"



(Paris Champs-Elysées mỹ miều tuyệt trần. Công viên Luxembourg nơi hẹn hò sáng trưa. Ai qua thăm Beaubourg phố đông người đi, đừng quên Bastille còn mang dấu tích xưa...). Thi nhạc sĩ Đỗ Bình với "Một Thoáng Paris" (Paris chiều vương nắng tỏa vàng trên Eiffel, khúc saxo trầm lắng, hầm métro vang rền. Ngược lên đồi Montmartre tiếng đàn ca nói nhau, Sacré Cœur trầm ngát khu họa sĩ sắc màu...). Niềm rung cảm ngọt ngào chân thành ấy như một ủi an, một món quà của thành phố Paris mang đến gửi

tặng cho những tâm hồn nghệ sĩ sống tha phương lưu lạc nơi xứ lạ quê người.

Người Việt Nam ở hải ngoại được may mắn đón xuân đến hai lần, Tết Dương Lịch và Tết Âm Lịch sau đó không lâu. Đa số người Việt Nam ở Pháp vẫn còn nhớ những ngày Tết xa xưa với những phong tục nề nếp của tổ tiên, dù bận bịu với công ăn việc làm tới đâu, nhưng vẫn rủ rê họp bạn xúm nhau làm bánh chưng bánh tét. Cùng nhau gói những cái bánh xinh xắn hòa lẫn những câu pha trò rộn rã, rồi đem tặng cho nhau mà nghe lòng nôn nao, vui vì được dịp chia sẻ giải thích cho các con cháu hiểu biết ngày Tết của dân tộc, cách chưng bày bánh mứt, mâm ngũ quả, các kiêng kỵ ngày Tết, mừng tuổi, lì xì, đi chùa hái lộc v.v.. lại buồn vì nhớ những mùa xuân xưa có đầy dẫy các chợ hoa trên đường Nguyễn Huệ, chợ Bến Thành về đêm gian hàng bánh mứt bày la liệt dưới ánh đèn phản chiếu nhiều sắc màu và những núi dưa hấu chất chồng, ai nấy đều mong chọn được một trái đỏ au để may mắn suốt năm.

Bây giờ là mùa xuân nhưng bây giờ là ba mươi tám năm. Đếm từng tháng rộng đến năm dài. Đếm bao nhiêu mùa xuân qua đi là bấy nhiêu mùa xuân ly hương trần trờ. Tết ở Việt Nam có không khí buổi sáng se lạnh, buổi trưa nóng ẩm và buổi chiều dịu mát. Có những cái bánh trắng nhúng vào nước cho mềm rồi cuộn vào đây những miếng thịt kho nước dừa tươi thơm mở cùng kiệu chua dưa giá, mời nhau ăn và chúc nhau những điều tốt lành. Có những đứa bé thơ nín tay mẹ đi mừng tuổi ông bà, làng xóm láng giềng để đếm được nhiều tiền lì xì bỏ vào ống heo đất

hoặc ham vui ngồi xà xuống chơi "bầu cua cá cọp" cùng chúng bạn. Tết ở Paris, tháng mười hai ngày ngắn đêm dài, mới bốn giờ chiều bầu trời đã tối mịt, gọi là mùa xuân nhưng không hẳn, lại là vương vất của mùa đông với áo ấm khăn che kín mít vẫn còn thấy sắt se. Vậy mà dưới cơn gió lạnh lùng ấy, trên các nẻo đường, bỗng thấy nở vài nụ hoa đào lấm tấm khoe sắc hồng như muốn nhắn gửi một niềm hy vọng.

Ở thế kỷ hai mươi một, đời sống vẫn có nhiều bất an, chiến tranh bạo động đe dọa, khủng hoảng kinh tế kéo dài, thất nghiệp, tai ương hoành hành... trẻ thơ vô tội nơi các trường học, ở Mỹ (Newtown, Connecticut), ở Pháp (Toulouse, Montauban) đôi khi vì

một lý do nào đó phải bị thảm sát một cách oan uổng. Nguyên cầu hòa bình đến khắp muôn nơi. Nguyên cầu an vui đến khắp muôn nhà. Và xin mượn ca khúc "Xuân Về Nhớ Mãi Quê Hương" của Nhạc sĩ Lê Mộng Nguyên, hát vang lên để nghe lòng âm lại:

"Gió xuân về âu yếm ngàn hoa. Trời quê hương ngát say lòng ta. Bước đi còn vương dáng xưa trầm ngâm hồn nước âm thầm. Áng mây sầu thương nhớ vì đâu. Chiều xa xăm ước mơ trời Âu. Tiếng chim cùng ta nhắn mây hồng xa về thâu quê nhà..."

Nguyễn Mây Thu
(Paris, 24-01-2013)

SOVEREIGN REALTY, INC.,

3907 ANNANDALE RD., ANNANDALE, VA 22003

TEL: 703-941-3650 FAX: 703-941-4692



CELL: (703) 598-6374

DIANA NGUYEN

ASSOCIATE BROKER

NVAR, TOP PRODUCER

MEMBER OF MILLION DOLLAR PRESIDENT'S CLUB

NVAR, MULTI-MILLION DOLLAR SALES CLUB

CHUYÊN VIÊN ĐỊA ỐC NHIỀU NĂM KINH NGHIỆM

UY TÍN, KÍN ĐÁO, TẬN TÂM

SẼ GIÚP QUÝ VỊ HÀI LÒNG VỀ NHU CẦU ĐỊA ỐC